

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC THÁNG 8

Vững vàng vượt qua mốc 1.200 điểm

ĐIỂM NHẤN 7T2022

- ❖ **Tình hình thế giới có chuyển biến tích cực hơn** khi FED đánh giá suy thoái ở Mỹ không quá nghiêm trọng xong vẫn tiềm tàng rủi ro lạm phát toàn cầu ([trang 9](#)), bất ổn ở Châu Âu khi chiến tranh Nga-Ukraine tiếp diễn và bong bóng bất động sản tại Trung Quốc ([trang 8](#)).
- ❖ **Kinh tế Việt Nam hồi phục mạnh sau khi đại dịch Covid-19 được kiểm soát** ([trang 13](#)): trước các biến động liên tục diễn ra trên thế giới, Chính phủ đã tung ra nhiều chính sách tiền tệ và tài khóa giúp bình ổn lạm phát cũng như tỷ giá. Qua đó triển vọng tăng trưởng của Việt Nam cũng được đánh giá là tích cực hơn tới cuối năm.
- ❖ **Các tín tiêu cực đã được phản ánh, thị trường có dấu hiệu phục hồi tại điểm định giá chạm đáy lịch sử** ([trang 15](#)). Diễn biến TTCK trong nước tháng 7 ghi nhận hồi phục nhẹ, các chỉ số VNIndex, HNX, Upcom đều ghi nhận mức tăng lần lượt đạt 0,25%, 3,42%, 1,44%
- ❖ **Dòng tiền dịch chuyển khỏi nơi trú ẩn cũ, tập trung vào ngành viễn thông và ngân hàng** ([trang 16](#)): Trong tháng 7 các nhóm ngành viễn thông, ngân hàng, công nghiệp có diễn biến tích cực hơn thị trường chung khi chỉ số các nhóm ngành này tăng lần lượt 20,88%, 3,69% và 3,19% svck tháng trước. Trong khi đó, nhóm ngành dầu khí (-7,21%), dịch vụ tiêu dùng (-6,52%) là những ngành có mức giảm mạnh nhất. Ngoài ra trong tháng này khối ngoại và tự doanh đều bán ròng.
- ❖ **Tài khoản mở mới duy trì ở mức cao hơn 466 nghìn, trong khi đó dư nợ margin toàn thị trường giảm gần 40%** ([trang 18](#)). Hoạt động nhà đầu tư cá nhân diễn ra tích cực khi mua ròng hơn 1.500 tỷ đồng với số lượng tài khoản mở mới trong tháng lớn thứ 2 trong năm nâng tổng số tài khoản lên hơn 6 triệu. Các CTCK đều có số dư margin giảm mạnh do điều kiện thị trường khắc nghiệt xong đáng chú ý, TCBS vượt lên từ vị trí thứ 4 lên thứ 2 đạt 14,234 tỷ đồng và chỉ cách SSI số 1 khoảng 500 tỷ đồng.

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG



Nửa vơi...

Tại mốc 1.200 điểm lịch sử

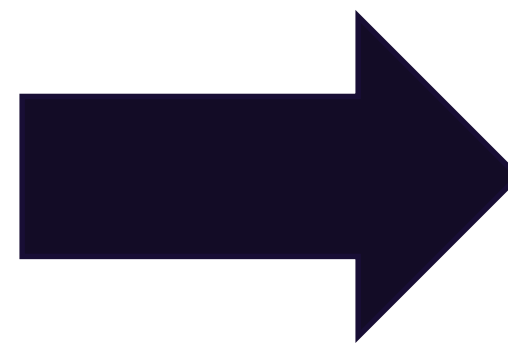
hay

Nửa đầy?

- ❖ Thị trường chứng khoán Việt Nam nhiều khả năng sẽ tiếp tục giao dịch với tâm lý chung theo thị trường thế giới đang trong xu hướng tăng ngắn hạn. Tại thời điểm tâm lý ở mốc 1.200 điểm, chúng tôi nhận định “chiếc ly đã nửa đầy” và đánh giá VNIndex sẽ tiếp tục tăng trưởng tốt, hướng tới mốc 1.400 tới cuối năm nhờ các yếu tố:
 - Yếu tố vĩ mô tăng trưởng tốt hỗ trợ doanh nghiệp và thị trường phát triển dài hạn.
 - Định giá gần đáy lịch sử với tăng trưởng LNST toàn thị trường >20% giúp chỉ số PE forward ~9,0x ở mức rất hấp dẫn để đầu tư dài hạn [\(trang 17\)](#).
 - Các doanh nghiệp công bố KQKD bán niên trong tháng 7&8/2022 dự báo tăng trưởng tích cực toàn thị trường theo kinh tế vĩ mô.
 - Triển vọng thanh khoản quay trở lại khi số lượng tài khoản chứng khoán mở mới trong tháng 7 tiếp tục tăng mạnh trở lại với hơn 400 nghìn tài khoản và ước tính sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trong thời gian tới.
- ❖ Tuy nhiên trong ngắn hạn vẫn có thể biến động trong vùng 1.143-1.342 do:
 - Dòng tiền liên tục xoay vòng khi tâm lý nhà đầu tư có thiên hướng trading ngắn hạn, đặt cược vào phục hồi kỹ thuật hoặc mua theo tin kết quả kinh doanh phục hồi.
 - Dòng tiền nhà đầu tư khối ngoại và tự doanh bán ròn sau 3 tháng cho thấy các “cá mập” cũng có xu hướng chốt lời ngắn hạn và chưa thực sự đánh giá tích cực hoàn toàn để đầu tư dài hạn.
- ❖ Về chiến lược hành động, đây đã là thời điểm tốt để đầu tư dài hạn với tỷ suất sinh lời hấp dẫn sau đợt điều chỉnh mạnh và điều chỉnh cũng là cơ hội để lướt sóng. Tuy nhiên trong giai đoạn biến động nhà đầu tư nên **cần trọng giải ngân chỉ khi cơ hội đã thực sự hấp dẫn**, hướng tới các cổ phiếu của các DN có nền tảng cơ bản tốt & KQKD khả quan và tích lũy dần về danh mục cân bằng giữa tăng trưởng và giá trị.
- ❖ Về triển vọng nhóm ngành, chúng tôi tiếp tục hướng tới các nhóm sau:
 - Nhóm ngành hưởng lợi từ hoạt động xuất nhập khẩu: **cảng biển, dệt may, thủy sản**
 - Nhóm ngành hưởng lợi từ phục hồi kinh tế đại dịch với tốc độ tăng trưởng cao và định giá hấp dẫn như : **Bán lẻ, Ngân hàng, CNTT**
 - Đầu tư công: **Vật liệu xây dựng, Bất động sản Khu công nghiệp**

TỔNG HỢP CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Tổng hợp khuyến nghị mua tháng 7							
Cổ phiếu	Ngày KN	Giá tại ngày KN	Mục tiêu	Tiềm năng tăng giá	Giá tại 04/08/2022	%	Ghi chú
VHM	04/08/2022	63.00	75.00	19%	63.00	0%	Thêm
VND	04/08/2022	21.20	24.00	13%	21.20	0%	Thêm
NCT	04/08/2022	91.70	110.00	20%	91.70	0%	Thêm
ABB	04/08/2022	11.70	15.00	28%	11.70	0%	Thêm
HAH	01/08/2022	66.00	90.00	36%	69.20	5%	
PHR	01/08/2022	66.90	80.00	20%	69.00	3%	
GIL	22/07/2022	53.20	66.00	24%	56.60	6%	
VTP	21/07/2022	55.30	73.00	32%	62.30	13%	
DGC	21/07/2022	100.00	124.20	24%	90.80	-9%	
HDG	04/07/2022	42.60	60.30	42%	51.20	20%	
SZC	04/07/2022	44.80	60.00	34%	51.80	16%	Chốt lời
PHR	04/07/2022	61.80	80.00	29%	69.00	12%	
MBB	04/07/2022	24.20	32.00	32%	26.95	11%	
HT1	04/07/2022	15.15	17.00	12%	16.70	10%	Chốt lời
GIL	04/07/2022	55.00	62.00	13%	56.60	3%	
HPG	04/07/2022	22.40	26.00	16%	23.65	6%	
PLX	04/07/2022	40.60	52.00	28%	42.10	4%	
VPB	04/07/2022	29.10	37.00	27%	29.40	1%	Chốt lời
HAH	04/07/2022	68.50	100.00	46%	69.20	1%	
FPT	04/07/2022	86.60	106.00	22%	86.10	-1%	
MWG	04/07/2022	64.00	90.00	41%	62.70	-2%	
ANV	04/07/2022	47.80	62.00	30%	46.15	-3%	
VSC	04/07/2022	41.00	60.00	46%	38.25	-7%	
VHC	04/07/2022	87.50	140.00	60%	82.90	-5%	
BSR	04/07/2022	27.50	35.00	27%	24.30	-12%	Cắt lỗ
PVT	23/06/2022	18.50	24.40	32%	20.45	11%	



Tổng hợp khuyến nghị MUA tháng 8							
Cổ phiếu	Ngày KN	Giá tại ngày KN	Mục tiêu	Tiềm năng tăng giá	Giá tại 04/08/2022	%	Ghi chú
VHM	04/08/2022	63.00	75.00	19%	63.00	0%	Thêm
VND	04/08/2022	21.20	24.00	13%	21.20	0%	Thêm
NCT	04/08/2022	91.70	110.00	20%	91.70	0%	Thêm
ABB	04/08/2022	11.70	15.00	28%	11.70	0%	Thêm
HAH	01/08/2022	66.00	90.00	36%	69.20	5%	
PHR	01/08/2022	66.90	80.00	20%	69.00	3%	
GIL	22/07/2022	53.20	66.00	24%	56.60	6%	
VTP	21/07/2022	55.30	73.00	32%	62.30	13%	
DGC	21/07/2022	100.00	124.20	24%	90.80	-9%	
HDG	04/07/2022	42.60	60.30	42%	51.20	20%	
PHR	04/07/2022	61.80	80.00	29%	69.00	12%	
MBB	04/07/2022	24.20	32.00	32%	26.95	11%	
GIL	04/07/2022	55.00	62.00	13%	56.60	3%	
HPG	04/07/2022	22.40	26.00	16%	23.65	6%	
PLX	04/07/2022	40.60	52.00	28%	42.10	4%	
HAH	04/07/2022	68.50	100.00	46%	69.20	1%	
FPT	04/07/2022	86.60	106.00	22%	86.10	-1%	
MWG	04/07/2022	64.00	90.00	41%	62.70	-2%	
ANV	04/07/2022	47.80	62.00	30%	46.15	-3%	
VSC	04/07/2022	41.00	60.00	46%	38.25	-7%	
VHC	04/07/2022	87.50	140.00	60%	82.90	-5%	
PVT	23/06/2022	18.50	24.40	32%	20.45	11%	

MỤC LỤC

TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI	6
TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM	9
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM	13

TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI

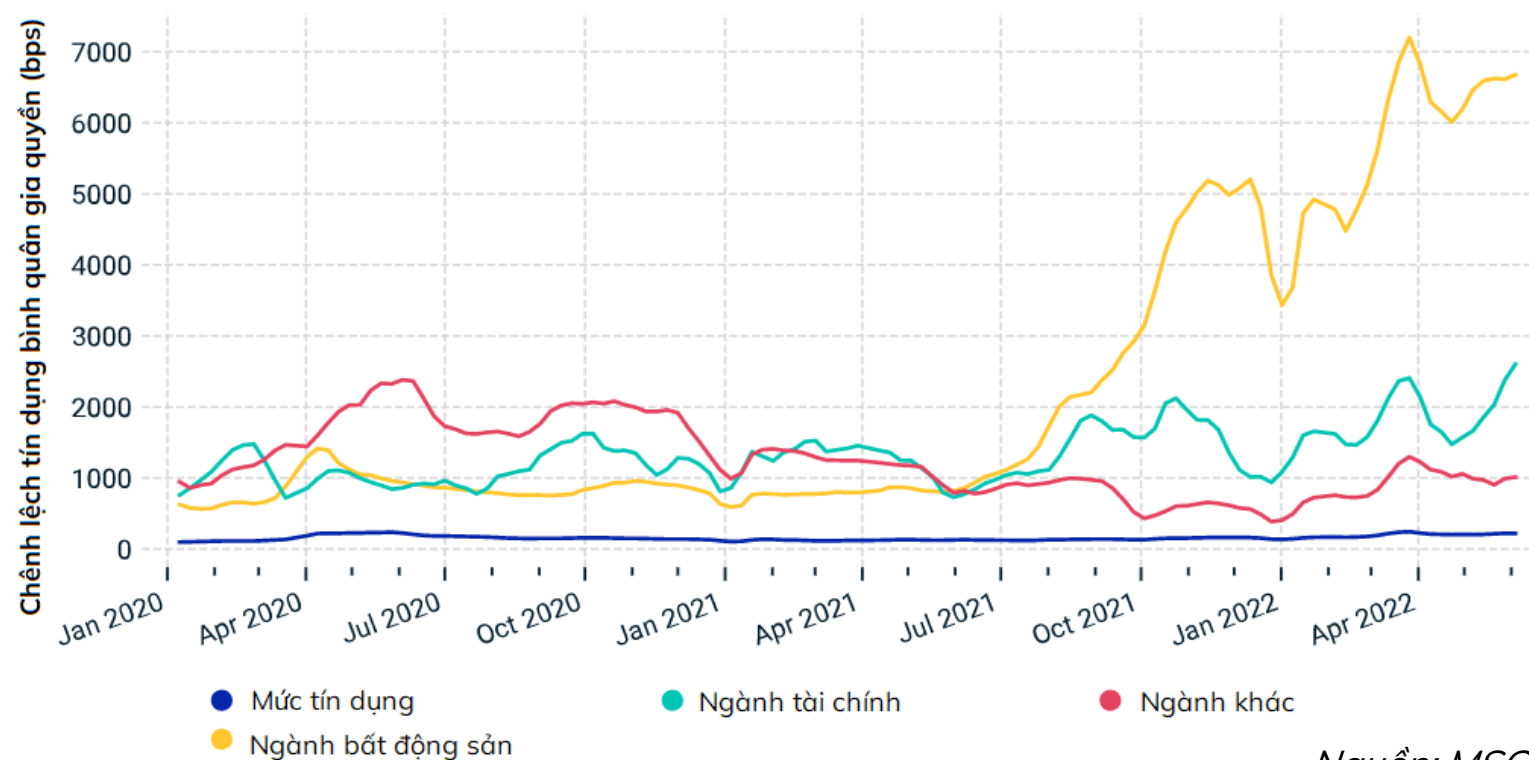
TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT ĐỐI PHÓ VỚI
BẤT ỔN VÀ SUY THOÁI TOÀN CẦU



BẤT ỔN CHÍNH TRỊ, TĂNG GIÁ HÀNG HÓA VÀ NỔ TIẾP LÀ KHỦNG HOẢNG NGÀNH BẤT ĐỘNG SẢN TRUNG QUỐC

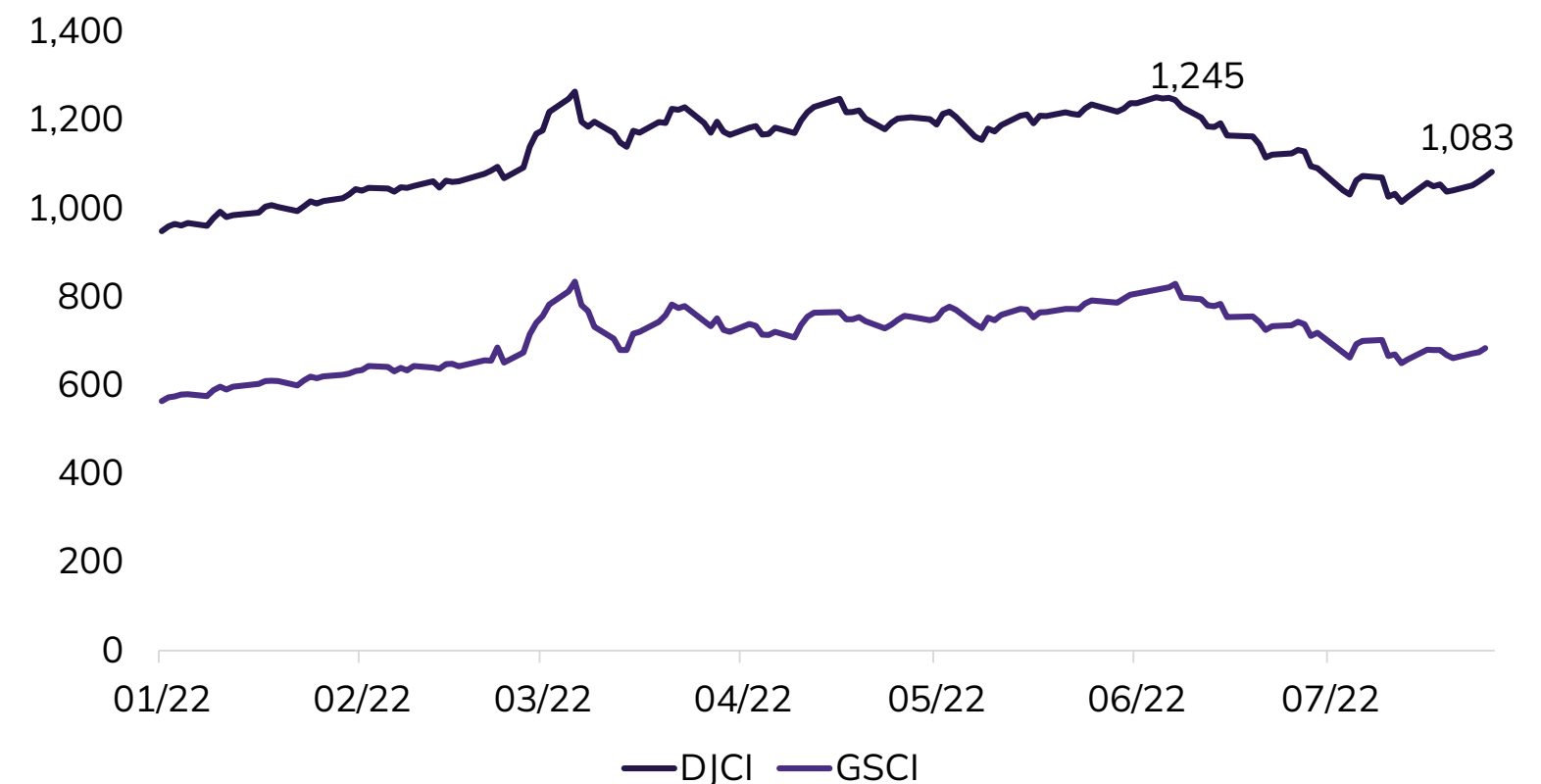
- ❖ Tình hình chính trị thế giới có nhiều biến động khi thủ tướng Nhật Abe Shinzo bị ám sát, thủ tướng Anh Boris Johnson từ chức lãnh đạo đảng Bảo thủ. Ông Abe Shinzo đã bị bắn khi đang phát biểu ở một sự kiện công khai tại tỉnh Nara, Nhật Bản vào ngày 08/07. Sự ra đi của ông Abe tạo nên các nguy cơ về việc thay đổi lập trường nới lỏng tiền tệ tại Nhật Bản, bởi ông Abe là người ủng hộ lớn của chính sách này. Về phía thủ tướng Johnson, ông ra tuyên bố từ chức khi vấp phải nhiều chỉ trích từ các bê bối cá nhân và sự phản đối từ nội các. Sự rút lui của ông Johnson được xem như giải pháp cứu vãn uy tín của Đảng Bảo thủ với công chúng, ông Johnson sẽ tiếp tục tại vị đến khi chọn được người kế nhiệm trong thời gian tới.
- ❖ Khủng hoảng ngành bất động sản Trung Quốc do làn sóng dừng thanh toán thế chấp của người mua nhà trong các dự án chưa hoàn thành lan rộng tại nước này. Trong năm qua, Trung Quốc đã trải qua nhiều biến động từ chính phủ thắt chặt lĩnh vực công nghệ, duy trì “zero Covid” chấp nhận hạn chế giao thương và vỡ nợ bong bóng bất động sản đang phản ánh dần hệ lụy lên nền kinh tế. Chênh lệch tín dụng đối với trái phiếu doanh nghiệp có lợi suất cao bằng USD của Trung Quốc đã mở rộng đáng kể gần gấp 7 lần so với cùng kỳ. Trước tình hình đó, Trung Quốc đã chuẩn bị quỹ 44 tỷ USD để giải cứu bất động sản.
- ❖ Trung Quốc mở cửa trở lại hậu Covid và chiến tranh Nga-Ukraine hạ nhiệt giúp giá cả hàng hóa trung bình giảm khoảng 15% kể từ giữa tháng 6. Chỉ số hàng hóa của Dow Jones hay Goldman Sachs đều đã giảm khoảng 15% từ đỉnh tháng 6 xong vẫn neo ở mức cao ở thời điểm hiện tại, tiếp tục tạo áp lực lên chi phí sản xuất thành phẩm cũng như gia tăng lạm phát toàn cầu.

Chênh lệch tín dụng của trái phiếu doanh nghiệp lợi suất cao ở Trung Quốc



Nguồn: MSCI

Biến động chỉ số hàng hóa

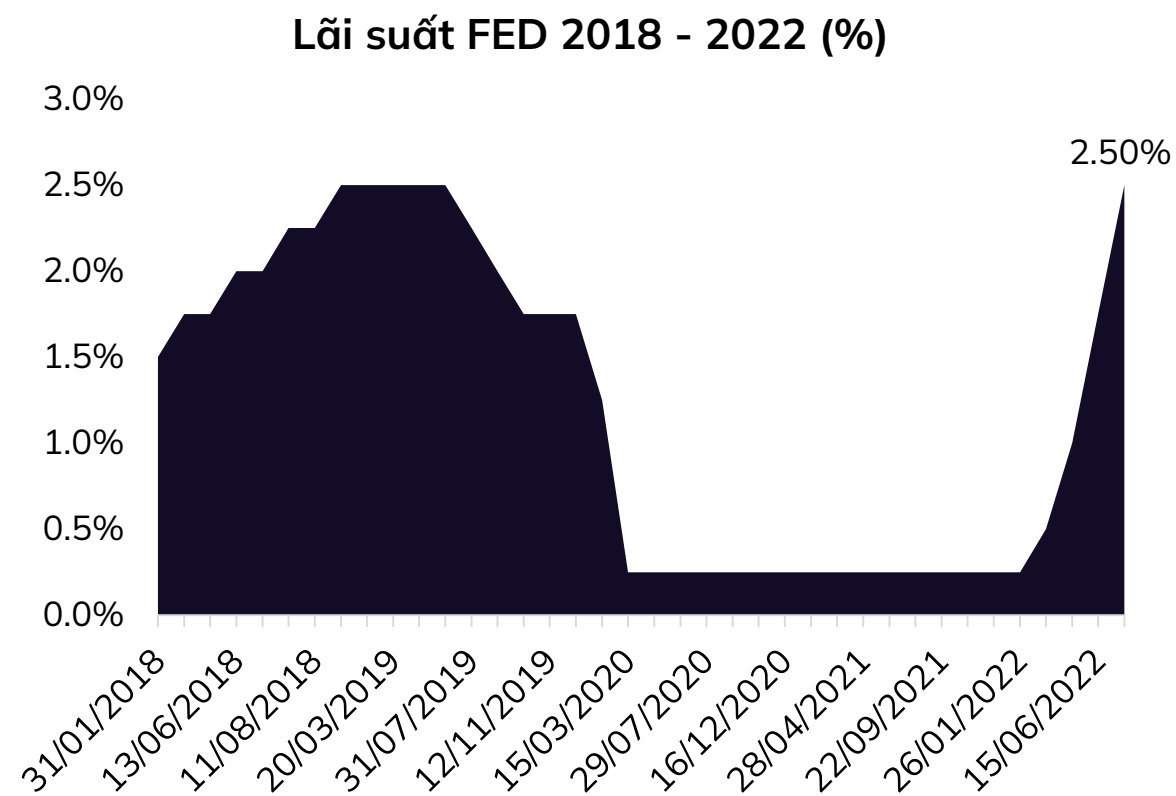


Nguồn: Nasdaq, investing, ABS tổng hợp

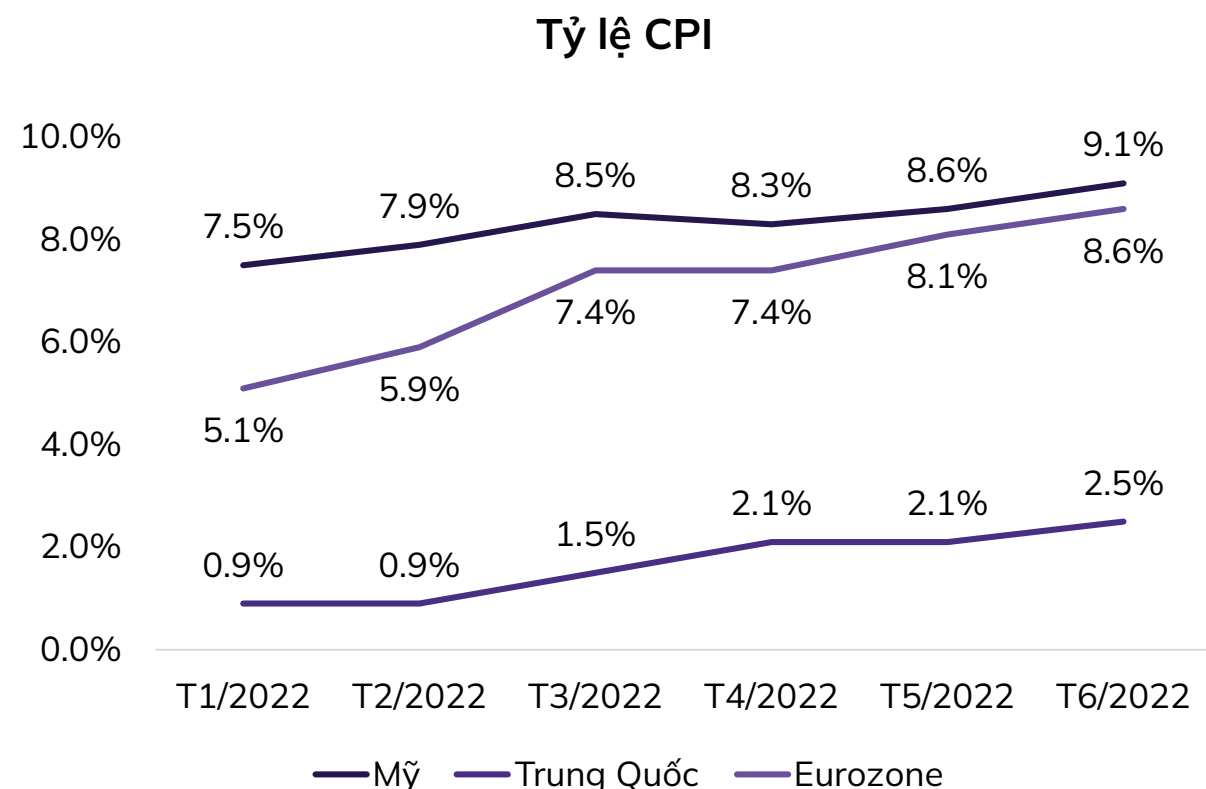
TIÊU ĐIỂM TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

RỦI RO LẠM PHÁT VÀ TỶ GIÁ THỨC ĐẨY CÁC NHTW THẮT CHẶT CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ NHẪM KÌM HÃM SUY THOÁI KINH TẾ

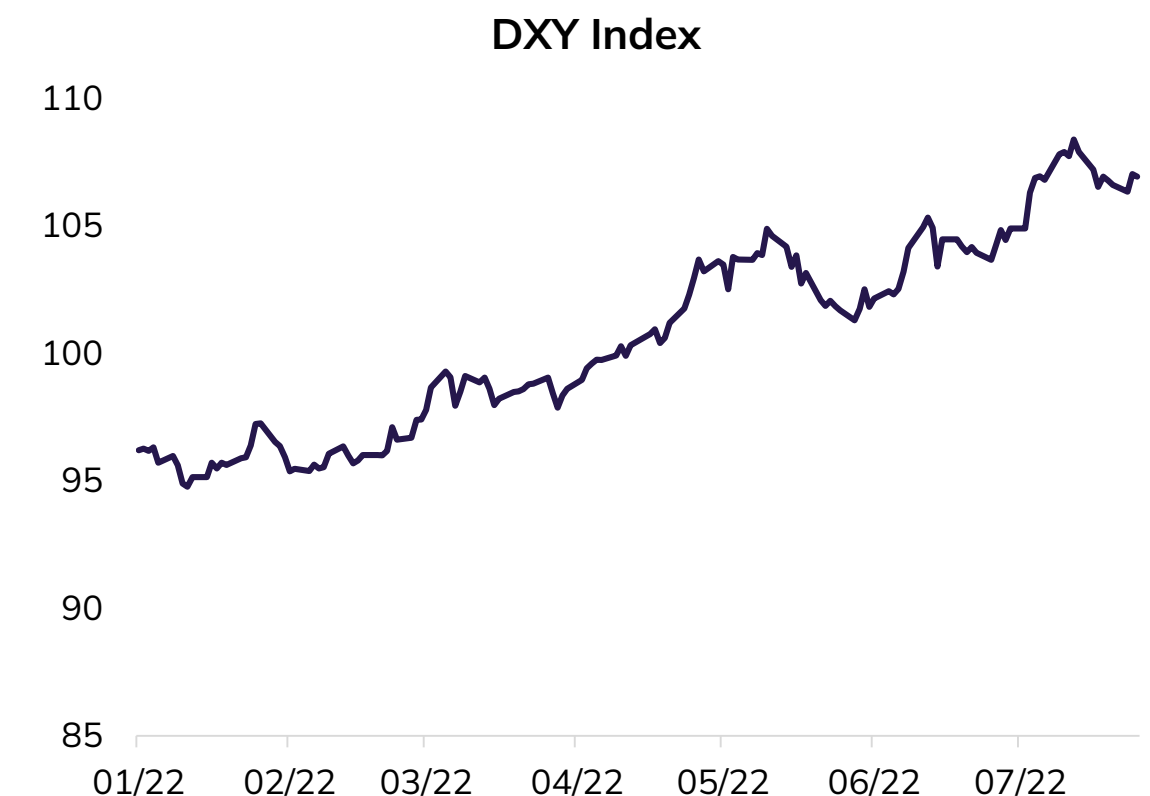
- ❖ Trong bối cảnh lạm phát toàn cầu phi mã, Fed tiếp tục tăng lãi suất để kiểm soát kinh tế. Tỷ lệ lạm phát tại Mỹ tháng 7/2022 đã tăng thêm 0.75%, mức tăng lớn nhất kể từ năm 1994. Đây cũng là lần đầu tiên Fed nâng lãi ở mức này trong 2 lần liên tiếp với lãi suất tham chiếu nằm trong khoảng 2,25% - 2,5%. Đây là hệ quả trực tiếp của việc mở cửa kinh tế toàn cầu trở lại với nhu cầu tiêu dùng tăng mạnh mẽ do tích tụ đã lâu. Tuy nhiên sau lần tăng lãi suất gần nhất, thị trường chung cũng đánh giá và phản ánh tích cực hơn do dự báo dấu hiệu lạm phát đã gần đỉnh, GDP giảm ở mức thấp ở dự kiến với tỷ lệ thất nghiệp duy trì ở mức đáy 3,6% giảm lo ngại về suy thoái tới khủng hoảng.
- ❖ Ngày 21/07 ECB cũng ra quyết định tăng lãi suất thêm 50 điểm cơ bản trong bối cảnh lạm phát tại 19 quốc gia thành viên Eurozone tăng lên 8,6% trong tháng 6, như một động thái xác nhận lạm phát tăng cao hiện nay đáng lo ngại hơn nhu cầu về tăng trưởng kinh tế. Trái lại, Trung Quốc vẫn duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng trong trạng thái theo dõi những diễn biến bên ngoài, đánh giá tác động kịp thời và chuẩn bị cho việc ngăn ngừa, giảm thiểu tác động của các cú sốc.
- ❖ Chỉ số DXY tăng mạnh từ đầu năm do các lo ngại về lạm phát cao và tăng trưởng kinh tế chậm lại tại các thị trường và đang có xu hướng đảo chiều khi hoạt động kinh doanh của Mỹ sụt giảm, lần đầu tiên trong gần hai năm qua.



Nguồn: Investing.com



Nguồn: Investing.com



Nguồn: Investing.com

TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM

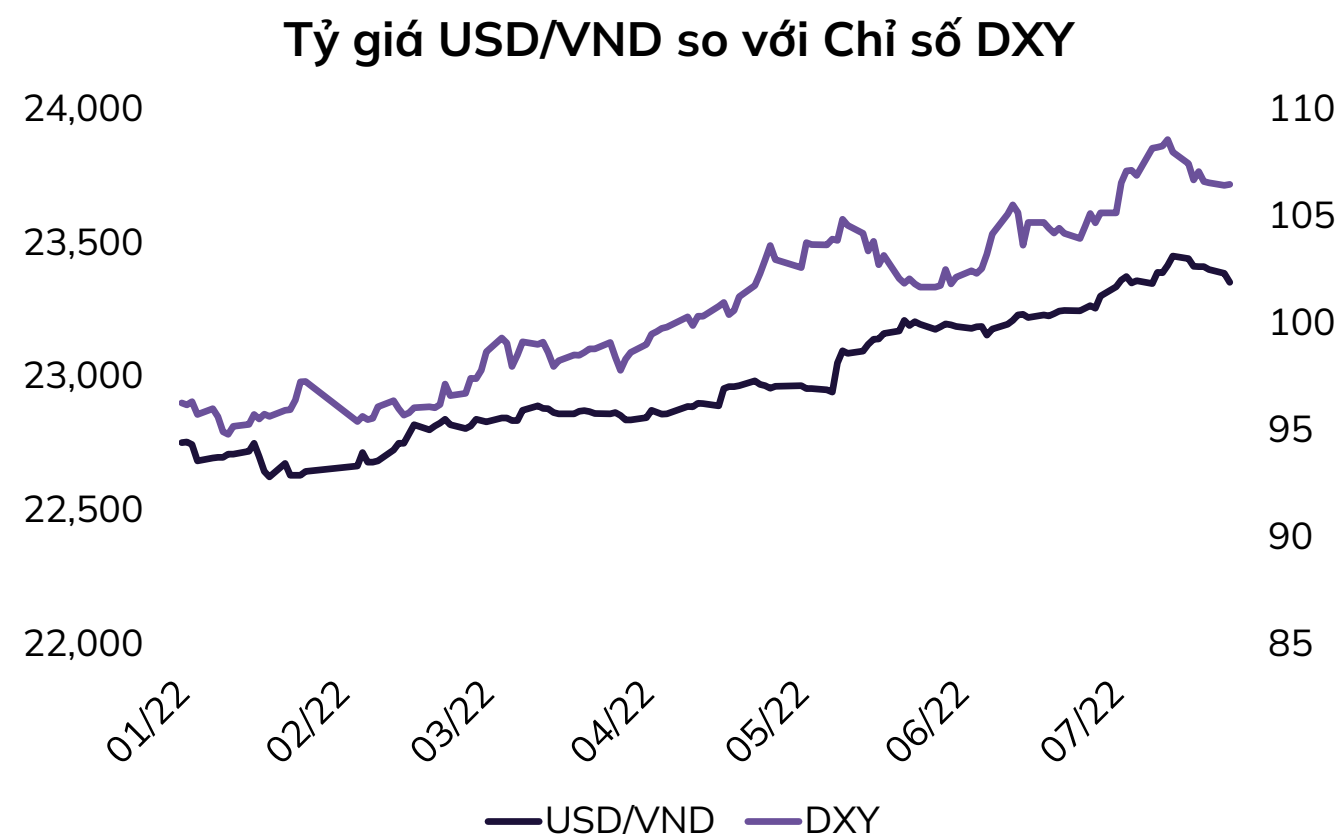
PHỤC HỒI MẠNH MẼ TỪ MỨC NỀN THẤP



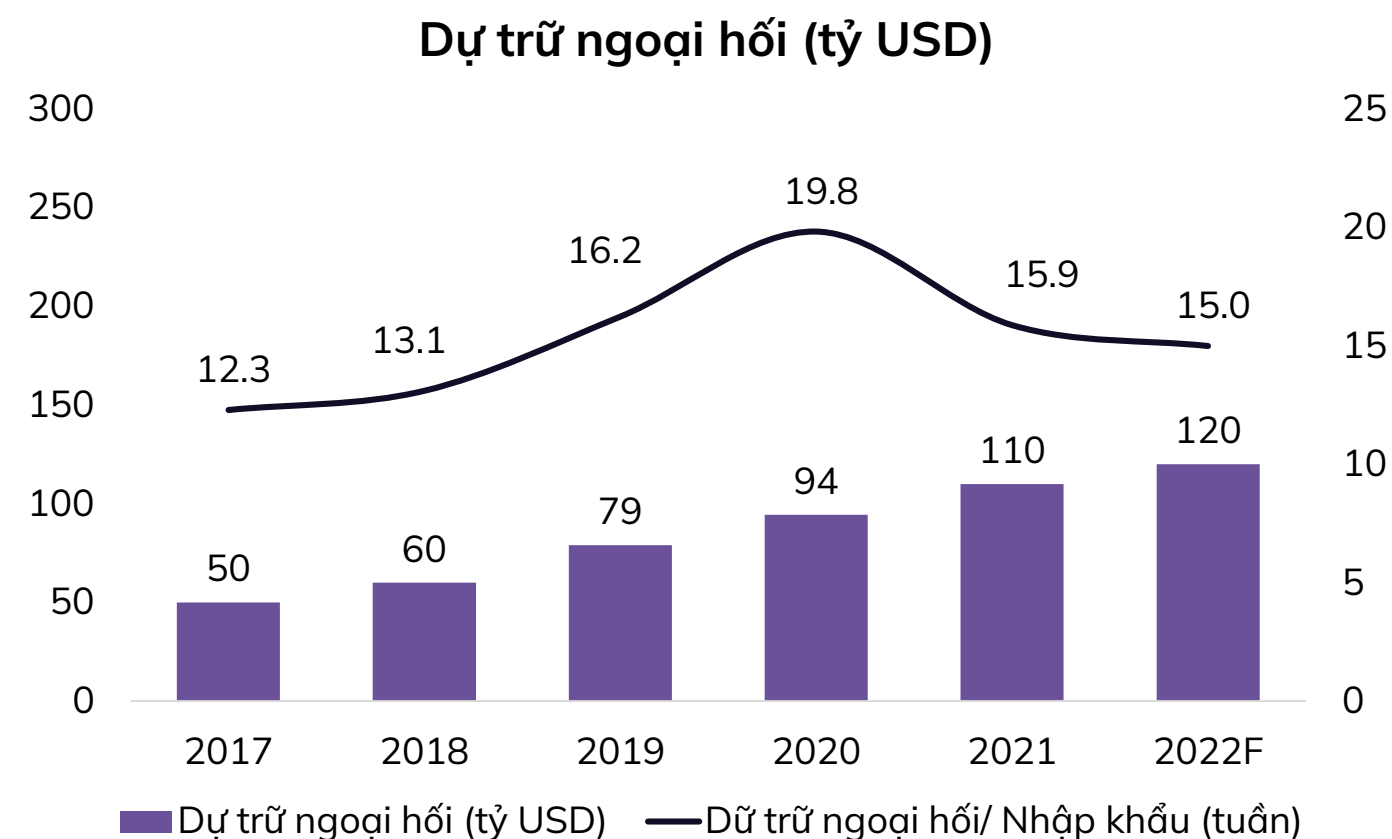
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC TÍCH CỰC ĐIỀU CHỈNH TỶ GIÁ BẰNG CÁCH GIẢM DỰ TRỮ NGOẠI HỐI VÀ PHÁT HÀNH TÍN PHIẾU

Tỷ giá VND/USD trượt khoảng 2,5% từ đầu năm tới nay ở mức thấp so với khu vực và trên thế giới. Với các hiệp định thương mại hỗ trợ xuất khẩu tăng trưởng mạnh mẽ và thu hút FDI từ dịch chuyển sản xuất toàn cầu ra khỏi Trung Quốc sẽ hỗ trợ tỷ giá. Ngay cả khi áp lực tiếp tục trong nửa cuối 2022, chính phủ vẫn còn nhiều công cụ và chính sách tiền tệ để ổn định tỷ giá:

- ❖ **Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã tiến hành sử dụng lại kênh tín phiếu sau 2 năm** trong bối cảnh chênh lệch lãi suất giữa VND và USD trên thị trường liên ngân hàng giảm liên tục (ghi nhận âm vào đầu tháng 6/2022) khiến tỷ giá biến động mạnh. Chỉ trong vòng 1 tháng qua, NHNN đã phát hành tổng cộng gần 400.000 tỷ đồng tín phiếu để hút khối lượng tiền VNĐ tương ứng khỏi thị trường.
- ❖ **NHNN liên tục bán ra ngoại tệ để ổn định tỷ giá trong thời gian gần đây.** Trong 6 tháng đầu năm, NHNN đã bán ra khoảng 12 – 13 tỷ USD dự trữ ngoại hối nhằm kìm hãm sự mất giá của VND. NHNN cho biết, với quy mô dự trữ ngoại hối trên 100 tỷ USD, trong thời gian tới NHNN sẽ tiếp tục bán ngoại tệ để bình ổn thị trường.
- **Do đó chúng tôi dự đoán tỷ giá sẽ vẫn duy trì ổn định hơn các đồng tiền khác với trượt giá quanh 3% vào cuối năm.**



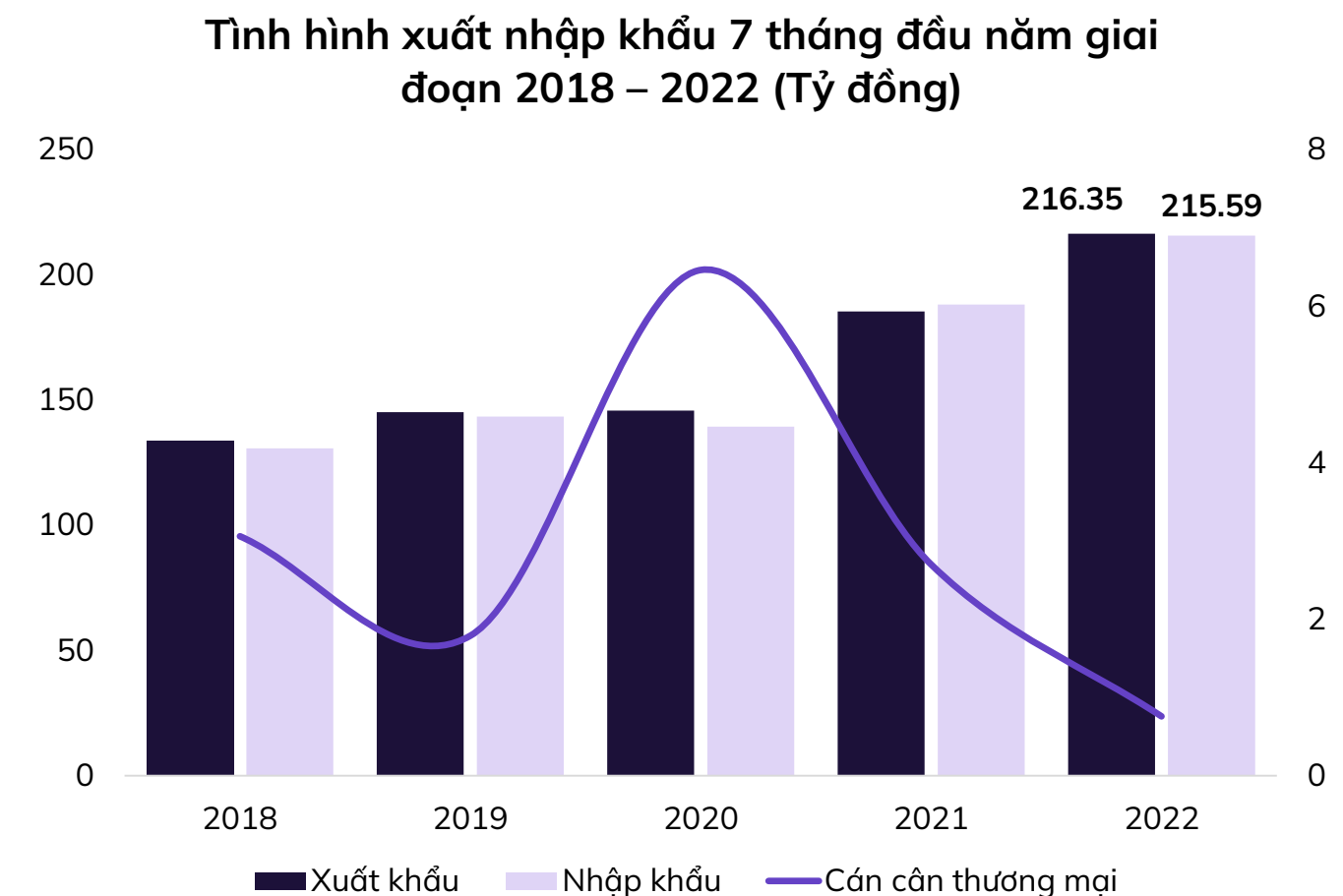
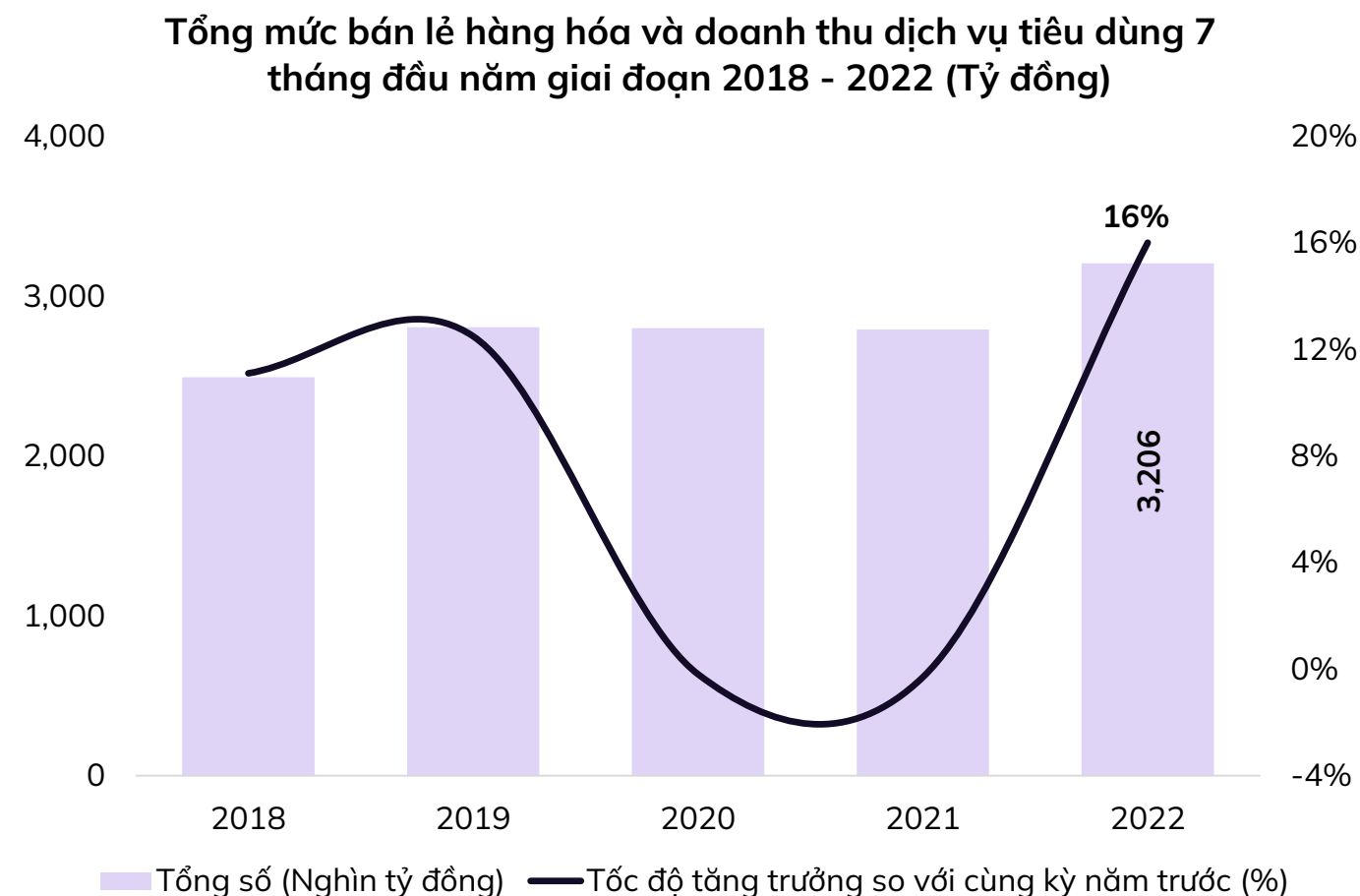
Nguồn: Investing.com, ABS Tổng hợp



Nguồn: GSO, ABS Tổng hợp

TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ QUÝ 3 DỰ KIẾN HỒI PHỤC MẠNH MẼ TỪ MỨC NỀN THẤP CỦA NĂM 2021

- ❖ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tiếp tục ghi nhận mức tăng nhẹ 2,4% so với tháng 6 và hồi phục mạnh so với cùng kỳ. Trong tháng 7, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 486 nghìn tỷ đồng, tăng 43% so với cùng kỳ, tốc độ tăng cao hơn so với các năm xảy ra dịch Covid-19. Tính chung 7 tháng đầu năm 2022, con số này đạt 3.206 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ.
- ❖ Cán cân thương mại của Việt Nam đã chuyển sang xuất siêu 764 triệu USD (cùng kỳ nhập siêu 3,31 tỷ USD). Kim ngạch xuất khẩu tháng 7 đạt 30,32 tỷ USD, ghi nhận giảm 7,7% so với tháng trước, tuy nhiên vẫn tăng 8,9% so với cùng kỳ. Tính chung 7 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu đạt 216 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2020. Bên cạnh đó, kim ngạch nhập khẩu 7 tháng đạt 215 tỷ đồng, tăng 13,6% so với cùng kỳ.

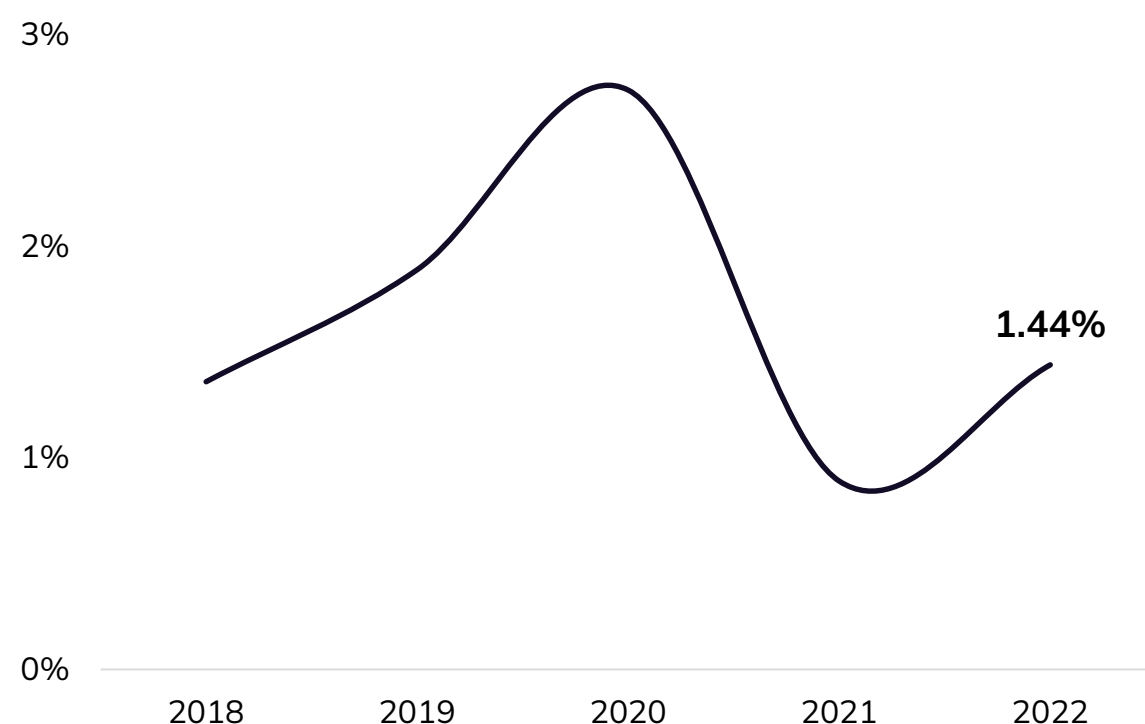


Nguồn: GSO, ABS Tổng hợp

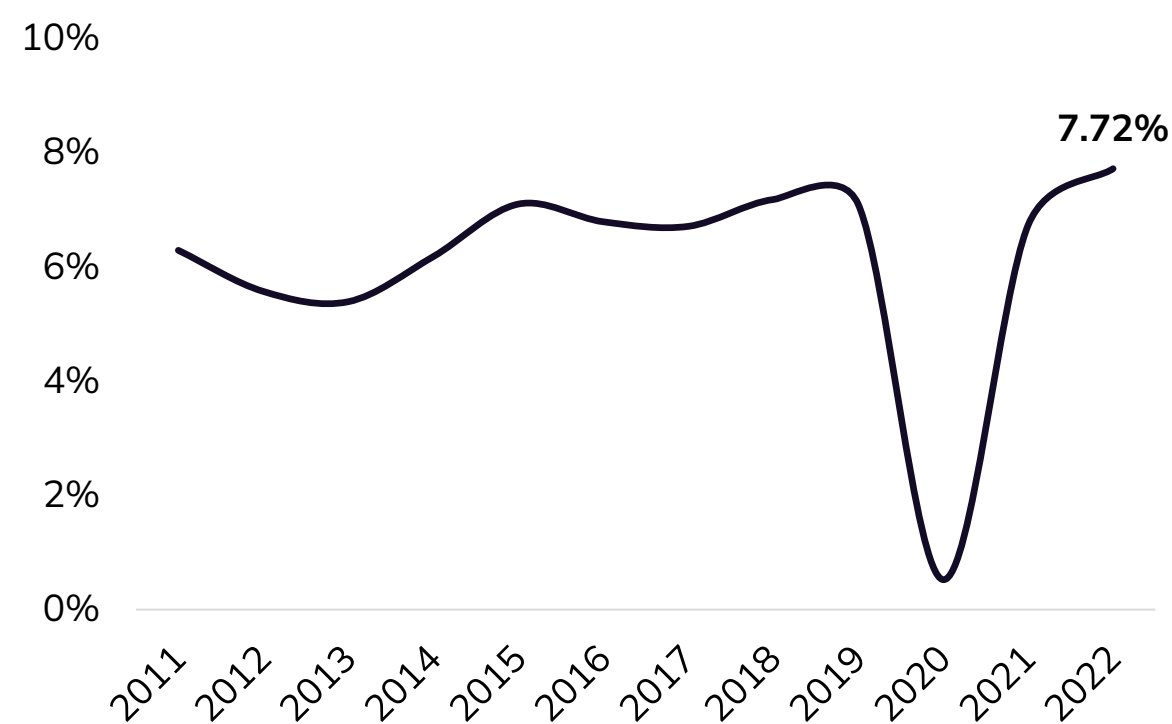
LẠM PHÁT CƠ BẢN TRONG TÂM KIỂM SOÁT, TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ TÍCH CỰC

- ❖ Giữa tình trạng lạm phát đang gia tăng ở hầu hết các quốc gia, chỉ số CPI bình quân 7 tháng đầu năm của Việt Nam chỉ tăng 2,54% so với cùng kỳ. Chính phủ đã có những biện pháp kịp thời để kiểm soát lạm phát như ổn định lãi suất cho vay ở mức thấp, giảm thuế VAT đối với một số loại hàng hóa từ 10% xuống 8%, giảm 50% thuế môi trường để bình ổn giá xăng dầu trong nước. Nhờ những nỗ lực đó, lạm phát cơ bản trong 7 tháng đầu năm 2022 chỉ tăng 1,44%, tiếp tục hướng tới mục tiêu lạm phát dưới 4% trong năm 2022.
- ❖ Kinh tế Việt Nam tăng trưởng tích cực trong quý 2 tiếp tục tạo đà cho sự hồi phục mạnh mẽ trong quý 3. Trong bối cảnh kinh tế thế giới có dấu hiệu bị suy thoái bởi bất ổn chính trị toàn cầu, kinh tế Việt Nam vẫn ghi nhận mức tăng trưởng 7,72% (yoy) trong quý 2/2022, góp phần giúp GDP 6 tháng đầu năm tăng 6,42%.
- Với đà tăng trưởng phục hồi hiện tại, chúng tôi đồng quan điểm với quan điểm lạc quan gần đây của các Ngân hàng đầu tư lớn dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam cả năm có thể đạt khoảng 7,5% và dự báo riêng quý 3 có thể đạt con số trên 10% svck sẽ là điểm rất tích cực hỗ trợ thị trường chứng khoán.

Lạm phát cơ bản 7 tháng đầu năm giai đoạn 2018 - 2022



Tăng trưởng GDP quý 2 giai đoạn 2011 - 2022



Ngân hàng	Ngày dự báo gần nhất	Dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam mới	Dự báo tăng trưởng GDP cũ
Citi	01/07/2022	6.8%	6.2%
UBS	04/07/2022	8.5%	6.0%
Bank of America	30/06/2022	7.7%	7.2%
JP Morgan	01/07/2022	7.5%	7.1%
Goldman Sachs	11/07/2022	7.2%	
Trung bình		7.5%	6.6%

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

BẢO GIÔNG THỰC SỰ ĐÃ ĐI QUA?

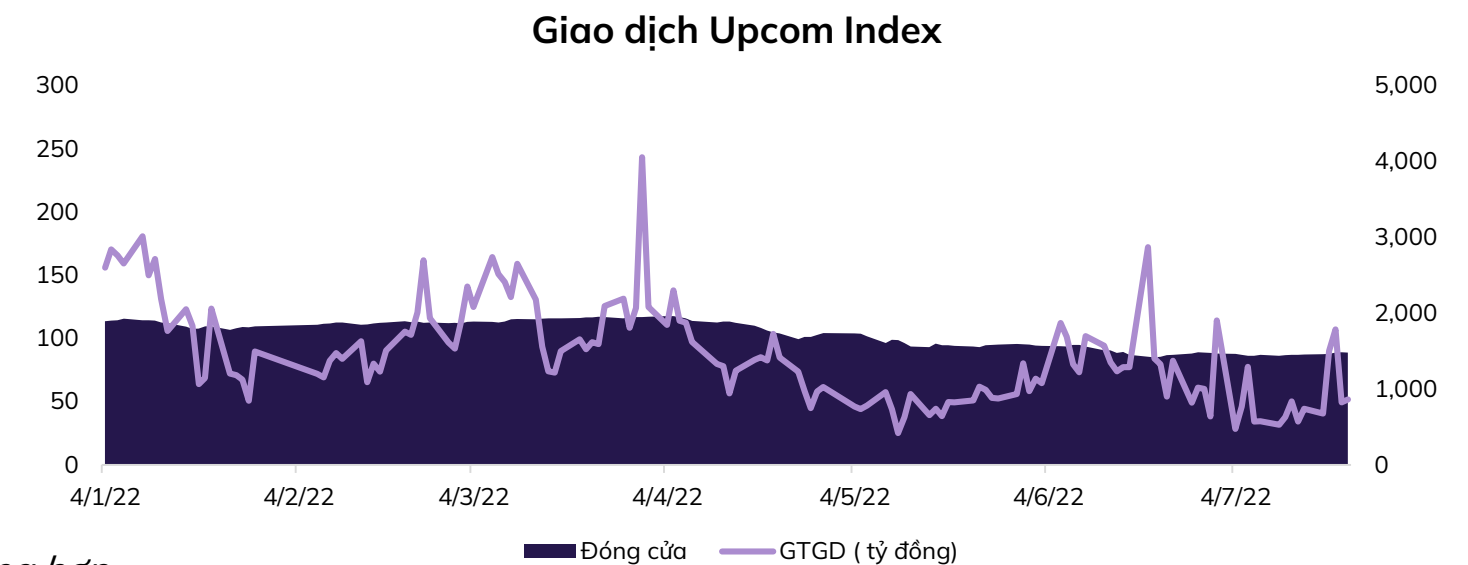
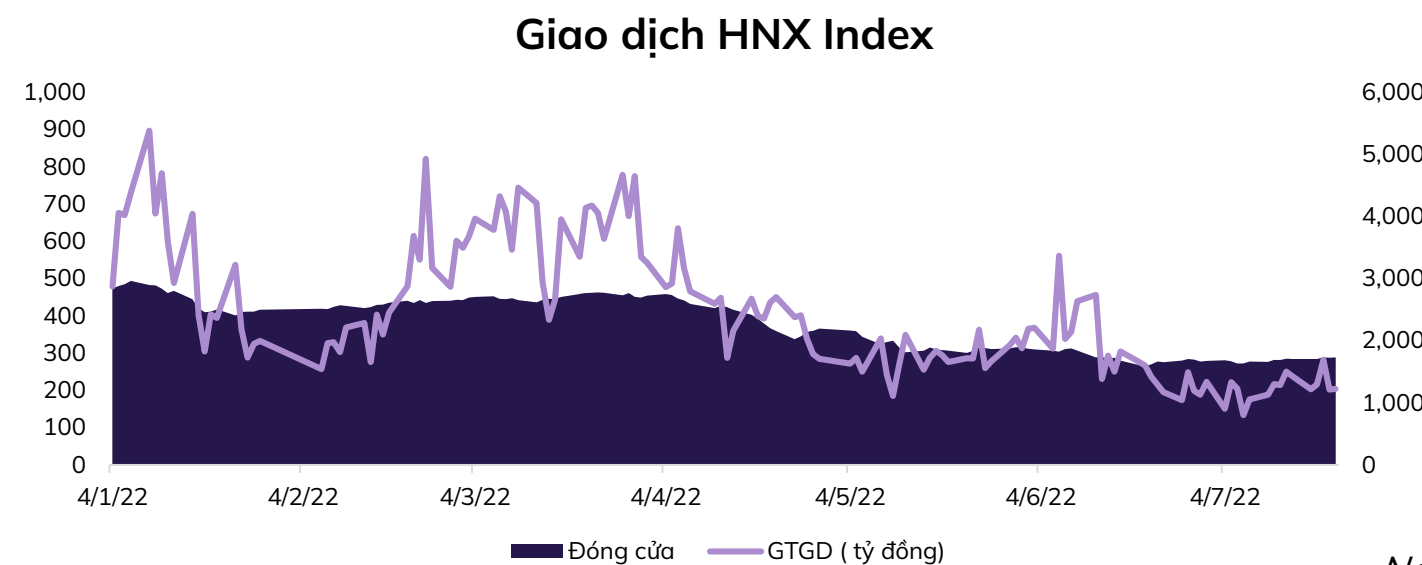
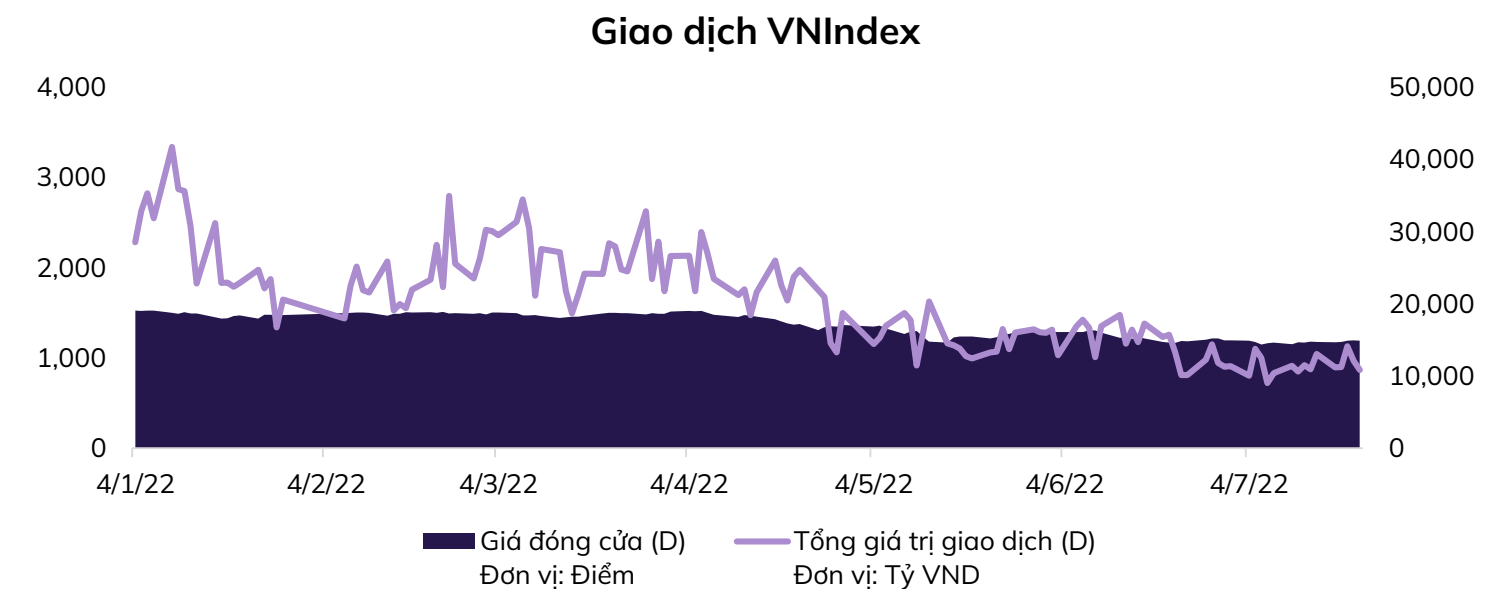


TỔNG QUAN TTCK THÁNG 7

TTCK VIỆT NAM HỒI PHỤC NHẸ VỚI TÂM LÝ THẬN TRỌNG DI CHUYỂN ĐỒNG PHA VỚI CÁC TTCK THẾ GIỚI

- ❖ Chứng khoán thế giới hồi phục với kỳ vọng tích cực về vĩ mô trong ngắn hạn. Thị trường chứng khoán thế giới đã ghi nhận sự hồi phục sau khi chứng kiến đợt điều chỉnh dài do tác động của đại dịch covid, cho thấy kỳ vọng ngắn hạn có khả năng thoát khỏi thị trường “gấu” và đi vào giai đoạn tích lũy.
- ❖ TTCK Việt Nam tiếp tục diễn biến đồng pha với TTCK thế giới khi các chỉ số VNIndex, HNX, Upcom đều ghi nhận hồi phục nhẹ lần lượt đạt 0,25%, 3,42%, 1,44%.
- ❖ VNINDEX biến động trong biên độ hẹp 1.143 – 1.200 với thanh khoản bình quân duy trì ở mức thấp đạt 13.000 tỷ đồng/phiên do những lo ngại về lạm phát và quyết định tăng lãi suất của Fed thời điểm cuối tháng.

	% thay đổi 1M	% thay đổi 3M	% thay đổi 6M	% thay đổi 1Y
Dow Jones	1,76%	-3,94%	-6,37%	-8,98%
S&P 500	1,71%	-5,19%	-8,81%	-10,30%
Nasdaq	2,24%	-5,66%	-12,99%	-20,61%
FTSE 100	0,66%	-1,61%	-2,19%	4,00%
DAX	0,18%	-4,23%	-14,55%	-15,42%
Nikkei 225	3,08%	4,97%	2,55%	-0,48%
Shanghai Composit	-3,81%	9,87%	-5,94%	-6,26%
SET	-1,26%	-6,11%	-4,52%	2,52%
VNINDEX	0,25%	-9,34%	-19,67%	-6,33%
HNX	3,42%	-15,45%	-30,43%	-5,43%
UPCOM	1,44%	-11,24%	-18,22%	4,72%



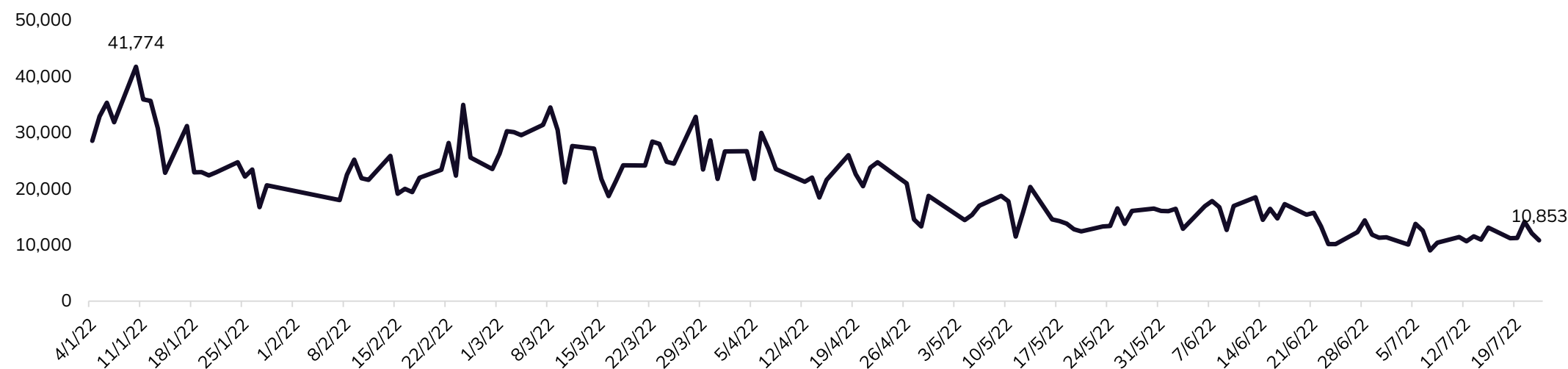
Nguồn: FiinPro, ABS tổng hợp

TỔNG QUAN TTCK THÁNG 7

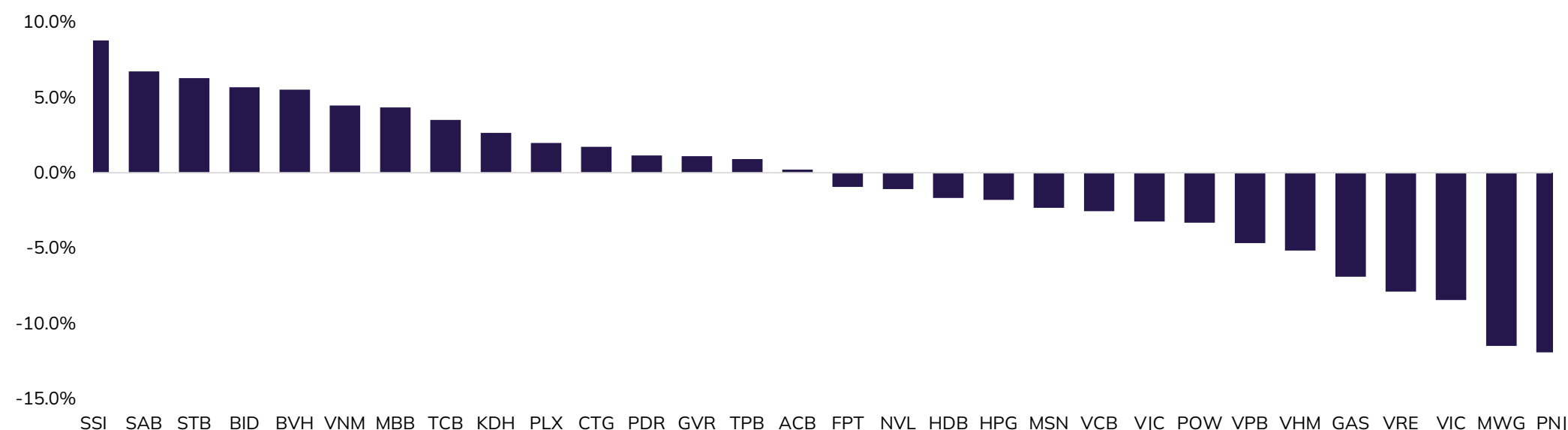
Dòng tiền dịch chuyển khỏi nơi trú ẩn cũ, tập trung vào ngành viễn thông và ngân hàng

- ❖ Thanh khoản đi ngang duy trì ở mức thấp đồng thời các chỉ số giảm nhẹ so với cuối tháng 6: VNDIAMOND (-4%) và VN30 (-2%).
- ❖ Dòng tiền đã rời khỏi các nhóm tiện ích cộng đồng, dầu khí, công nghệ thông tin để chuyển sang trú ẩn tại các nhóm viễn thông và ngân hàng.
- ❖ Trong tháng 7 các nhóm ngành viễn thông, ngân hàng, công nghiệp có diễn biến tích cực hơn thị trường chung khi chỉ số các nhóm ngành này tăng lần lượt 20,88%, 3,69% và 3,19% so với tháng trước. Trong khi đó, nhóm ngành dầu khí (-7,21%), dịch vụ tiêu dùng (-6,52%)... là những ngành có mức giảm mạnh nhất.
- ❖ PNJ, MWG, VIC là các cổ phiếu có biến động tiêu cực nhất nhóm VN30 trong tháng 7. Ở chiều ngược lại, VN30 được hỗ trợ chính bởi SSI, SAB, STB.

Giá trị giao dịch VNINDEX (tỷ VND)



Biến động giá cổ phiếu VN30 Index tháng 7



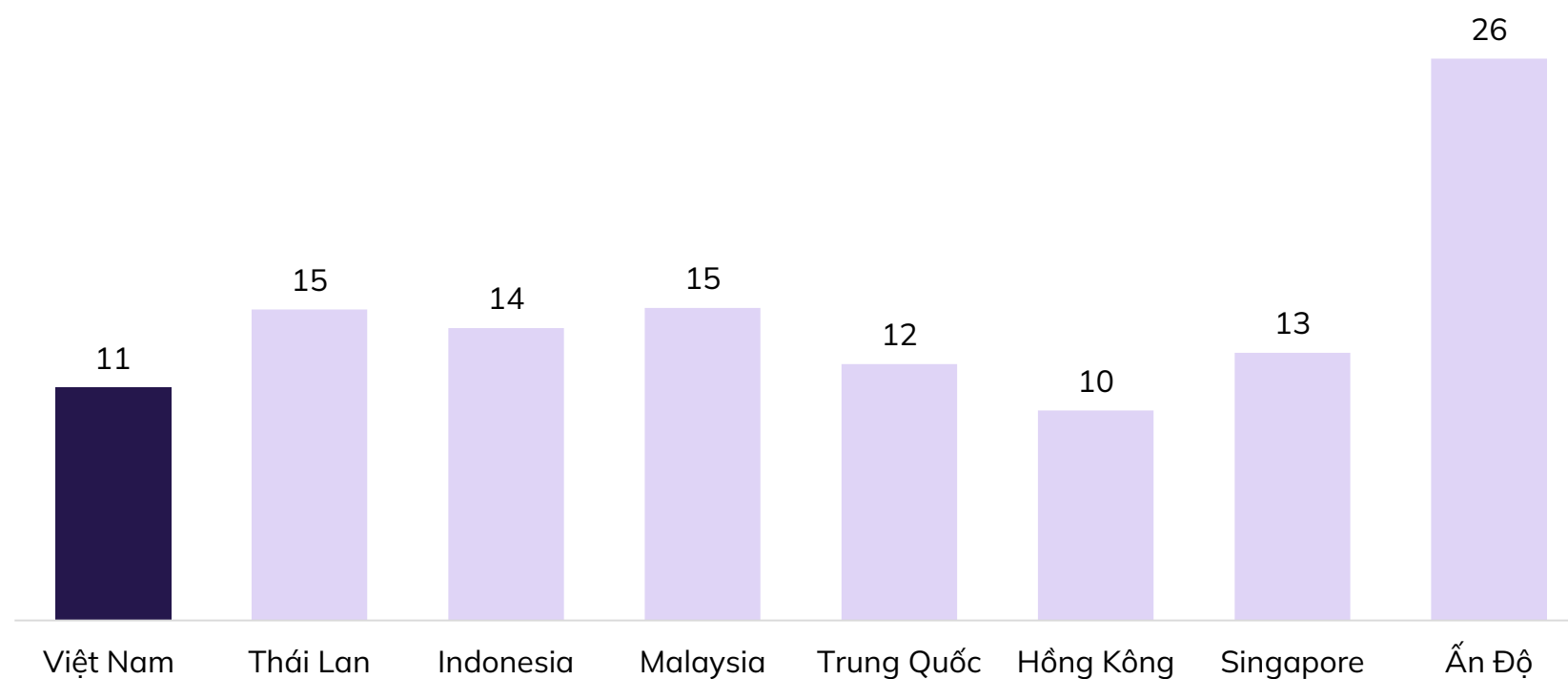
STT	Chỉ số	30/06/2022	25/07/2022	% thay đổi
1	VN30	1.249	1.223	-2%
2	VNSML	1.423	1.455	2%
3	VNMID	1.570	1.616	3%
4	VNDIAMOND	1.910	1.829	-4%
5	VNFINLEAD	1.584	1.631	3%

Ngành	+/- T6/2022	+/- T7/2022
Viễn thông L1	-13,97%	20,88%
Ngân hàng L1	-8,85%	3,69%
Công nghiệp L1	-8,10%	3,19%
Dược phẩm và Y tế L1	-4,05%	2,83%
Hàng Tiêu dùng L1	-0,86%	1,54%
Công nghệ Thông tin L1	10,19%	0,22%
Tài chính L1	-8,54%	-0,29%
Tiện ích Cộng đồng L1	11,46%	-2,07%
Nguyên vật liệu L1	-10,34%	-2,53%
Dịch vụ Tiêu dùng L1	-0,85%	-6,52%
Dầu khí L1	10,23%	-7,21%

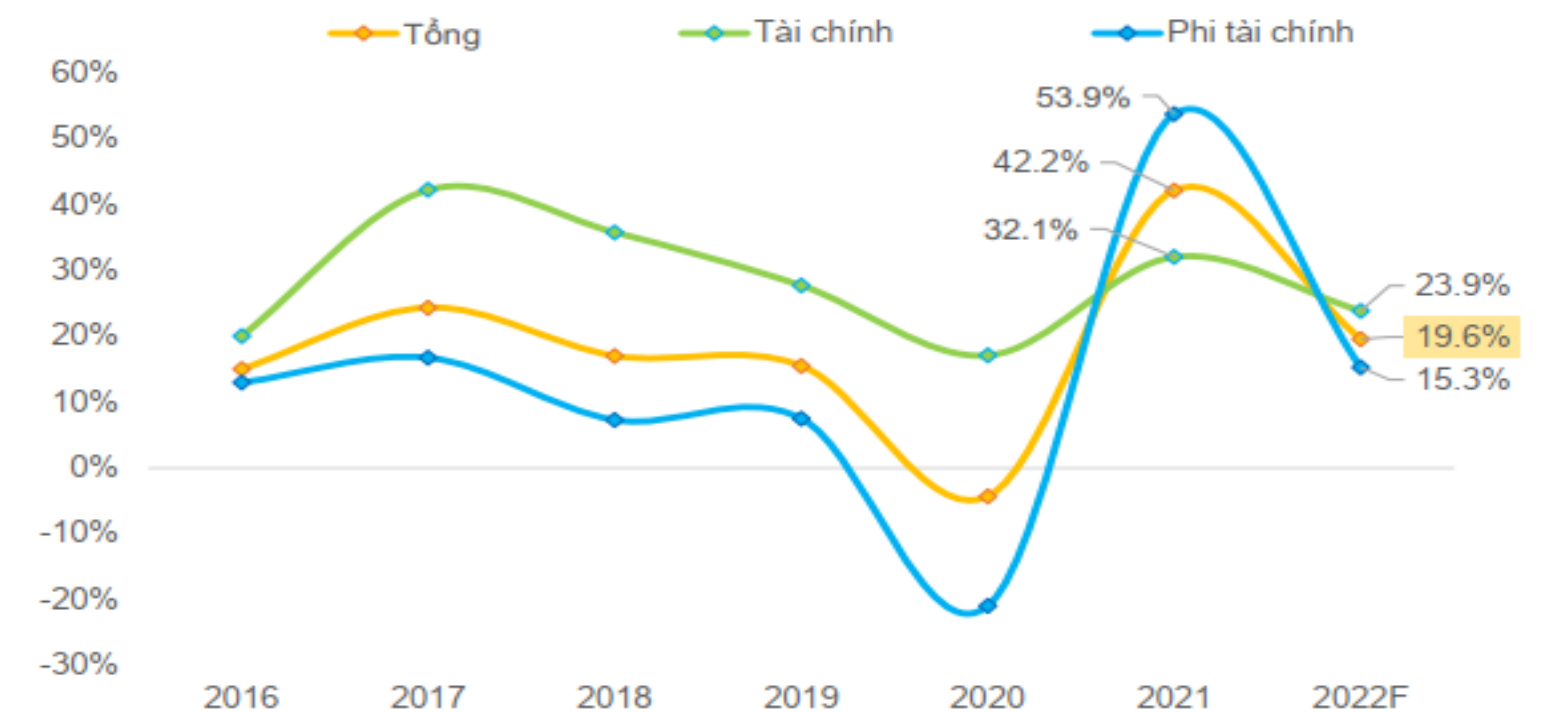
ĐỊNH GIÁ ĐÃ HẤP DẪN VỚI TIỀM NĂNG TĂNG TRƯỞNG TỐT

- ❖ **P/E của thị trường vẫn duy trì ở mức hấp dẫn.** Hiện tại, mức định giá PE của VNIndex đang dao động quanh 11,0x và nếu so sánh với các thị trường chứng khoán khác trong khu vực thì các chỉ số của Việt Nam ở mức hấp dẫn hơn.
- ❖ **Lợi nhuận sau thuế năm 2022 của toàn thị trường dự kiến tăng 20%.** Đây là mức tăng trưởng tích cực trên nền cao của năm 2021 và sẽ là động lực hỗ trợ thị trường.
- ❖ Với mức tăng trưởng lợi nhuận các Doanh nghiệp trong năm 2022 dự báo ở mức cao, mức định giá hiện nay đang khá hấp dẫn với một nền kinh tế ổn định như Việt Nam và là cơ hội tốt cho đầu tư dài hạn. Lịch sử cho thấy khi P/E của VN-Index giao dịch ở mức thấp thì thường cho mức lợi nhuận cao sau đó.

So sánh P/E các nước trong khu vực 25/7/2022



Tăng trưởng LNST 2022 dự kiến dao động ở mức 20%

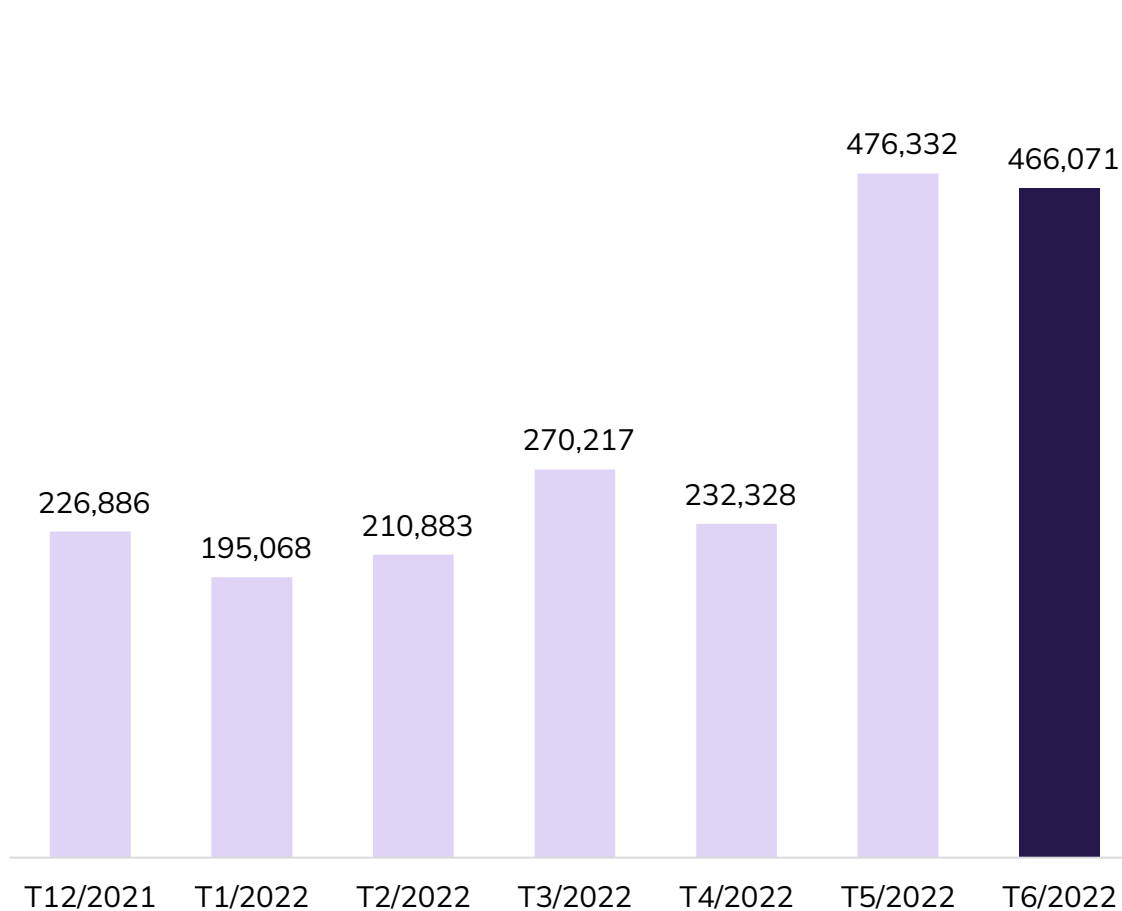


Nguồn: FiinPro, ABS tổng hợp

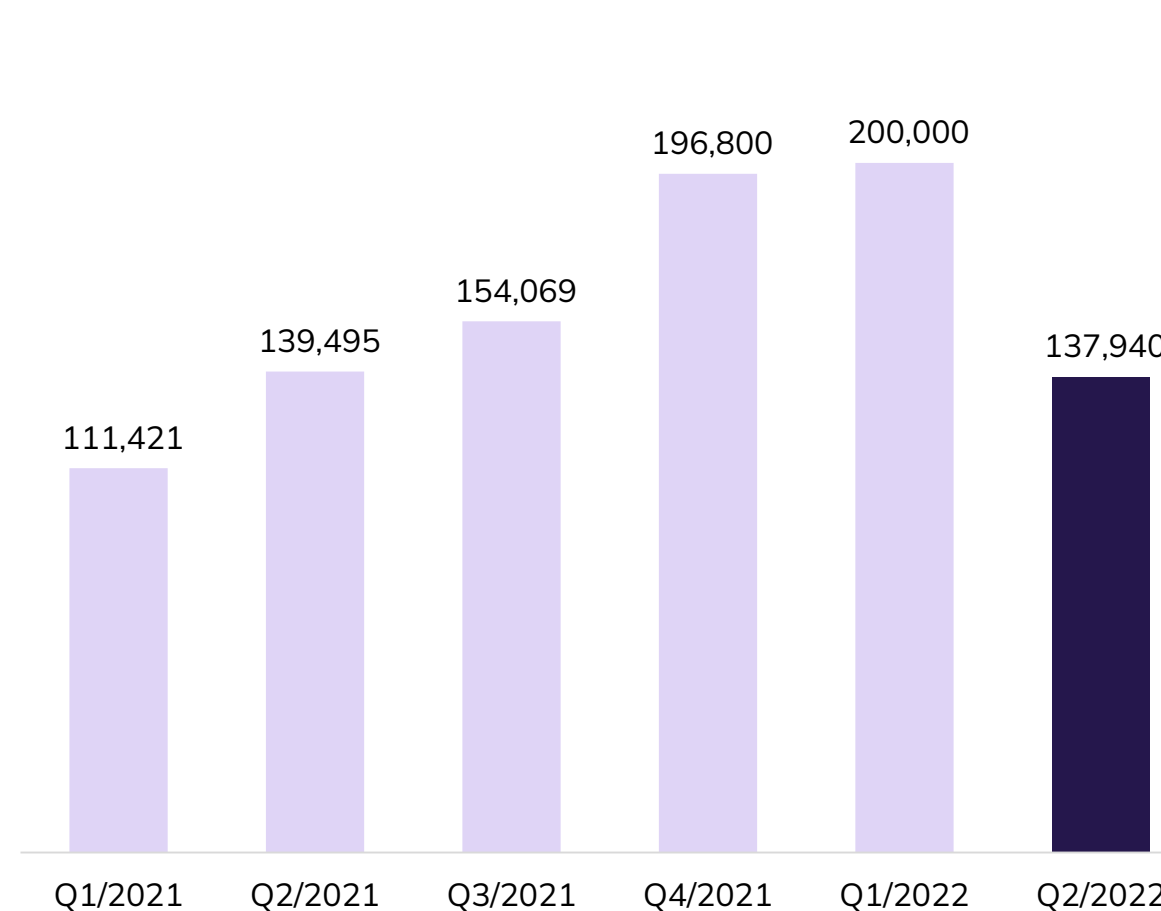
TÀI KHOẢN MỞ MỚI TRONG THÁNG TIẾP TỤC DUY TRÌ ĐÀ TĂNG TUY NHIÊN DƯ NỢ MARGIN GHI NHẬN SỰ SỤT GIẢM

- ❖ **Mức định giá hấp dẫn của thị trường đang thu hút thêm các nhà đầu tư mới.** Số lượng tài khoản nhà đầu tư các nhân trong nước mở mới tháng 6 tiếp tục duy trì ở mức cao với 466,071 tài khoản, giảm nhẹ 2% so với mức đỉnh tháng 6/2022. Tuy nhiên, Con số này cũng được coi là mức tăng cao thứ 2 trong năm 2022.
- ❖ **Dư nợ margin giảm 31% về khoảng 137,940 tỷ đồng cuối Quý 2/2022** sau khi đạt đỉnh trên 200.000 tỷ đồng vào cuối Quý 1/2022 theo khối lượng giao dịch của thị trường sụt giảm. Đáng chú ý TCBS vươn từ vị trí thứ 4 lên thứ 2 đạt 14,234 tỷ đồng và chỉ cách SSI số 1 khoảng 500 tỷ đồng.

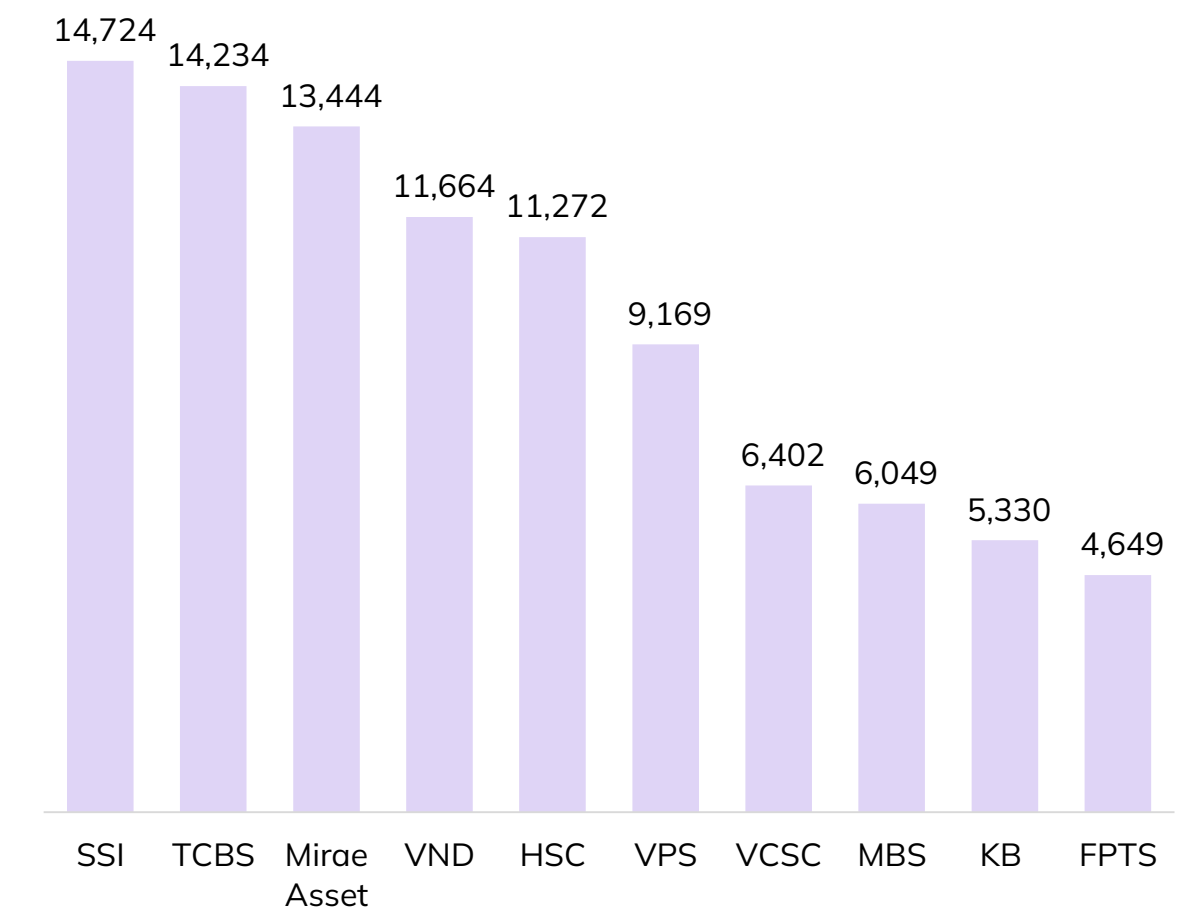
Số TK mở mới (12/2021 - 6/2022)



Tổng dư nợ cho vay margin

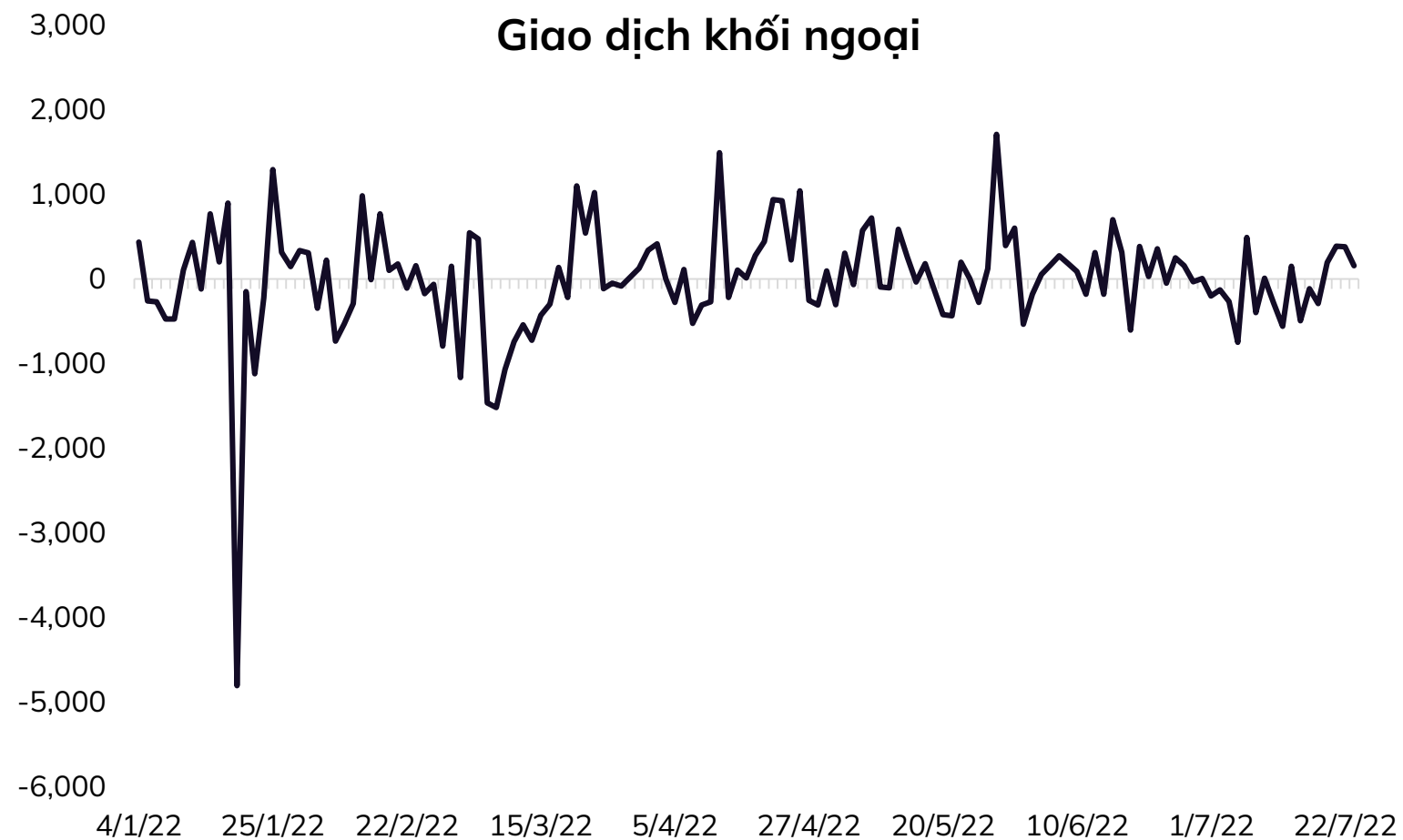


Dư nợ margin quý 2/2022



Nguồn: FiinPro, ABS tổng hợp

ÁP LỰC BÁN RÒNG ĐẾN TỪ NĐT TỔ CHỨC VÀ KHỐI NGOẠI



- ❖ Nhà đầu tư nước ngoài chuyển vị thế sang bán ròng trong 7 tháng với giá trị đạt **1.330 tỷ đồng** và tập trung bán ròng vào các mã HPG, MSN, VIC... Tuy nhiên, nếu tính từ đầu năm đến nay nhà đầu tư nước ngoài vẫn đang mua ròng hơn 200 tỷ đồng
- ❖ Cá nhân trong nước chuyển qua trạng thái mua ròng với giá trị đạt 1.555 tỷ đồng tập trung ở các mã SHB, VIC, DXG... . Tính chung 7 tháng đầu năm, nhà đầu tư cá nhân vẫn mua ròng hơn **7.632 tỷ đồng**.
- ❖ Tổ chức trong nước trong tháng 7 tiếp tục bán ròng 225 tỷ đồng. Nhà đầu tư tổ chức đã bán ròng hơn **8.324 tỷ đồng** trong 7 tháng đầu năm 2022.

Top 10 mã mua/bán lớn nhất của NĐTNN (tỷ đồng)

STT	Mã CK	Mua	Mã CK	Bán
1	VNM	525	FUEVFNVD	-739
2	MWG	176	VHM	-458
3	VND	144	DXG	-272
4	FUESSVFL	136	HPG	-263
5	STB	118	VCB	-261
6	LPB	99	SSI	-178
7	CTG	93	VPB	-164
8	NLG	86	VIC	-131
9	GMD	76	NVL	-122
10	HDG	60	DCM	-116

Top 10 mã mua/bán lớn nhất của NĐT cá nhân (tỷ đồng)

STT	Mã CK	Mua	Mã CK	Bán
1	SHB	912	VRE	-784
2	VIC	290	VNM	-596
3	DXG	283	STB	-240
4	VHM	241	MSN	-205
5	HPG	189	GEX	-188
6	VCB	185	VND	-185
7	NBB	184	FUEVFN	-145
8	EIB	183	SAB	-118
9	VPB	166	VIB	-115
10	VSC	158	VHC	-114

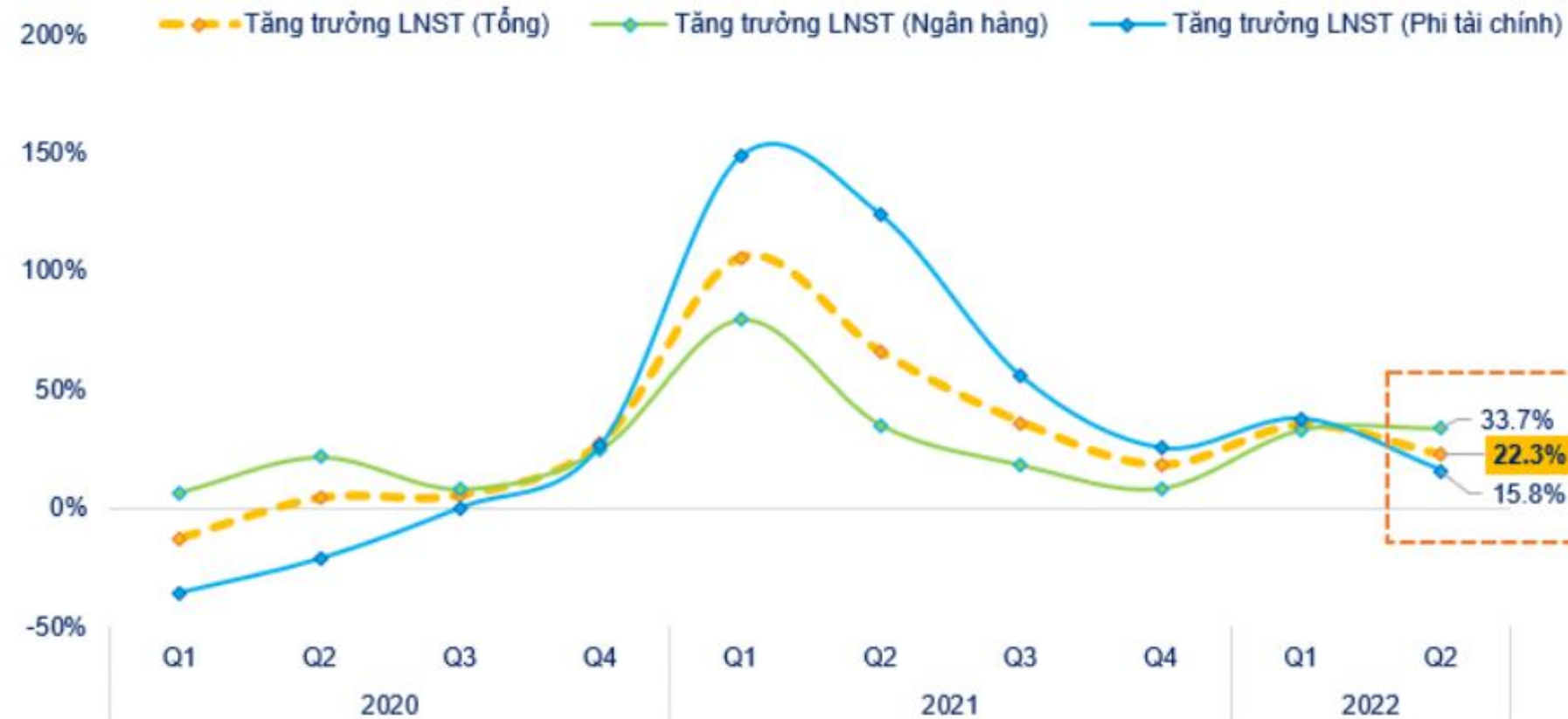
Top 10 mã mua/bán lớn nhất của NĐT tổ chức (tỷ đồng)

STT	Mã CK	Mua	Mã CK	Bán
1	FUEVFNVD	643	SHB	-902
2	VRE	288	MWG	-195
3	VHM	217	NBB	-185
4	MSN	190	HAH	-167
5	GEX	156	EIB	-165
6	STB	122	VIC	-160
7	E1VFN30	112	FUESSVFL	-142
8	FPT	106	VSC	-101
9	ACB	101	MSB	-99
10	VCB	75	FUEKIV30	-90

Nguồn: FiinPro, ABS tổng hợp

CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH Q2/2022

- ❖ Tính đến ngày 29/7/2022, có 812/1712 doanh nghiệp và ngân hàng niêm yết (chiếm 68,3% tổng giá trị vốn hóa trên 3 sàn) đã công bố chính thực hoặc đưa ra ước tính KQKD cho Q2-2022. Lợi nhuận sau thuế của các doanh nghiệp và ngân hàng này dự kiến tiếp tục tăng trưởng so với cùng kỳ (+24,5%).
- ❖ Ngành dầu khí và du lịch giải trí là 2 nhóm ngành ghi nhận tăng trưởng mạnh mẽ nhất toàn thị trường lần lượt đạt mức 228% và 143,4% so với cùng kỳ. Ngành dịch vụ tài chính (-47,8%), xây dựng và vật liệu (-45,8%), tài nguyên cơ bản (-37,4%)... là những nhóm ngành ghi nhận sự sụt giảm KQKD lớn nhất so với cùng kỳ 2022.
- ❖ Nhóm ngân hàng đã có 21/27 ngân hàng (đại diện 94% vốn hóa ngành) công bố kết quả kinh doanh. Cụ thể, LNST của nhóm này giảm -8,7% so với quý 1 liền trước, phần lớn do CTG, VCB, MBB và VPB. Nguyên nhân chính là do hạn chế về dư địa tăng trưởng tín dụng trong quý 2 sau khi các ngân hàng đẩy mạnh hoạt động cho vay trong quý 1 trước đó mà không được cấp thêm room tín dụng. So với cùng kỳ năm 2021, 21 ngân hàng này vẫn giữ nhịp tăng trưởng cao +33,7% YoY.



Nguồn: FiinPro, ABS tổng hợp

Ngành	Tăng trưởng LNST
Dầu khí	228,0%
Du lịch và Giải trí	143,4%
Thực phẩm và đồ uống	90,9%
Hóa chất	78,4%
Hàng cá nhân & Gia dụng	39,5%
Công nghệ Thông tin	39,4%
Ngân hàng	33,7%
Tiện ích	24,2%
Bán lẻ	21,5%
Bất động sản	17,6%
Ô tô và phụ tùng	11,9%
Hàng & Dịch vụ công nghiệp	11,6%
Y tế	9,8%
Truyền thông	-1,3%
Viễn thông	-21,5%
Bảo hiểm	-34,7%
Tài nguyên Cơ bản	-37,4%
Xây dựng và Vật liệu	-45,8%
Dịch vụ tài chính	-47,8%

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG



Nửa vơi...

Tại mốc 1.200 điểm lịch sử

hay

Nửa đầy?

- ❖ Thị trường chứng khoán Việt Nam nhiều khả năng sẽ tiếp tục giao dịch với tâm lý chung theo thị trường thế giới đang trong xu hướng tăng ngắn hạn. Tại thời điểm tâm lý ở mốc 1.200 điểm, chúng tôi nhận định “chiếc ly đã nửa đầy” và đánh giá VNIndex sẽ tiếp tục tăng trưởng tốt, hướng tới mốc 1.400 tới cuối năm nhờ các yếu tố:
 - Yếu tố vĩ mô tăng trưởng tốt hỗ trợ doanh nghiệp và thị trường phát triển dài hạn.
 - Định giá gần đáy lịch sử với tăng trưởng LNST toàn thị trường >20% giúp chỉ số PE forward ~9,0x ở mức rất hấp dẫn để đầu tư dài hạn.
 - Các doanh nghiệp công bố KQKD bán niên trong tháng 7&8/2022 dự báo tăng trưởng tích cực toàn thị trường theo kinh tế vĩ mô.
 - Triển vọng thanh khoản quay trở lại khi số lượng tài khoản chứng khoán mở mới trong tháng 7 tiếp tục tăng mạnh trở lại với hơn 400 nghìn tài khoản và ước tính sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trong thời gian tới.
- ❖ Tuy nhiên trong ngắn hạn vẫn có thể biến động trong vùng 1.143-1.342 do:
 - Dòng tiền liên tục xoay vòng khi tâm lý nhà đầu tư có thiên hướng trading ngắn hạn, đặt cược vào phục hồi kỹ thuật hoặc mua theo tin kết quả kinh doanh phục hồi.
 - Dòng tiền nhà đầu tư khối ngoại và tự doanh bán ròng sau 3 tháng cho thấy các “cá mập” cũng có xu hướng chốt lời ngắn hạn và chưa thực sự đánh giá tích cực hoàn toàn để đầu tư dài hạn.
- ❖ Về chiến lược hành động, đây đã là thời điểm tốt để đầu tư dài hạn với tỷ suất sinh lời hấp dẫn sau đợt điều chỉnh mạnh và điều chỉnh cũng là cơ hội để lướt sóng. Tuy nhiên trong giai đoạn biến động nhà đầu tư nên **cẩn trọng giải ngân chỉ khi cơ hội đã thực sự hấp dẫn**, hướng tới các cổ phiếu của các **DN có nền tảng cơ bản tốt & KQKD khả quan và tích lũy dần về danh mục cân bằng giữa tăng trưởng và giá trị**.
- ❖ Về triển vọng nhóm ngành, chúng tôi tiếp tục hướng tới các nhóm sau:
 - Nhóm ngành hưởng lợi từ hoạt động xuất nhập khẩu: **cảng biển, dệt may, thủy sản**
 - Nhóm ngành hưởng lợi từ phục hồi kinh tế đại dịch với tốc độ tăng trưởng cao và định giá hấp dẫn như : **Bán lẻ, Ngân hàng, CNTT**
 - Đầu tư công: **Vật liệu xây dựng, Bất động sản Khu công nghiệp**

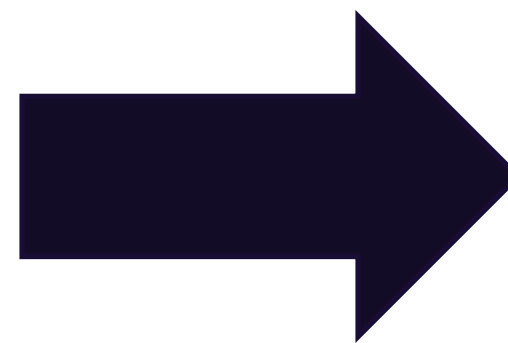
RỦI RO HIỆN HỮU

- ❖ Fed vẫn giữ nguyên lộ trình tăng lãi suất với cường độ mạnh trong lịch sử trong bối cảnh lạm phát duy trì ở mức cao. Tuy nhiên các số liệu vĩ mô khác như tiêu dùng, bán lẻ và thất nghiệp ở Mỹ vẫn ở mức khả quan, phần nào an ủi thị trường và giảm bớt lo ngại về độ nghiêm trọng của suy thoái kinh tế.
- ❖ Ở một diễn biến khác, Trung Quốc sau khi trải qua biến động mạnh từ đầu năm qua việc siết chặt nhóm công nghệ hay phong tỏa do Covid lại phải tiếp tục đối mặt với nguy cơ vỡ bong bóng bất động sản tăng cao. Việc này có thể gây tác động lớn lên hệ thống tài chính toàn cầu và ảnh hưởng lan sang nước láng giềng như Việt Nam.
- ❖ Căng thẳng xung đột Nga-Ukraine tuy đã hạ nhiệt nhưng chưa đi đến đàm phán cuối cùng. Bên cạnh đó, các lệnh trừng phạt của Mỹ và Châu Âu đối với Nga vẫn tiếp tục gây bất ổn làm đứt gãy chuỗi cung ứng và tạo biến động mạnh trên thị trường hàng hóa.
- ❖ Kinh tế Việt Nam năm nay sẽ vẫn duy trì đà tăng trưởng tốt từ nền thấp năm ngoái xong thời kỳ tiền rẻ đã chấm dứt. Câu chuyện tăng trưởng bền vững dài hạn vẫn chưa rõ ràng khi các biện pháp hỗ trợ đã hết và giải ngân đầu tư công chưa thực sự mạnh như tiến độ để dẫn dắt tăng trưởng kinh tế
- ❖ Ảnh hưởng của việc thắt chặt thị trường trái phiếu và mạnh tay xử phạt thao túng trên thị trường chứng khoán đã giảm bớt xong tâm lý nhà đầu tư nói chung sẽ vẫn còn thận trọng tới cuối năm và sẽ còn mất nhiều thời gian hơn nữa để thị trường thực sự đủ nội lực đạt tiêu chí để nâng hạng.



TỔNG HỢP CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Tổng hợp khuyến nghị mua tháng 7							
Cổ phiếu	Ngày KN	Giá tại ngày KN	Mục tiêu	Tiềm năng tăng giá	Giá tại 04/08/2022	%	Ghi chú
VHM	04/08/2022	63.00	75.00	19%	63.00	0%	Thêm
VND	04/08/2022	21.20	24.00	13%	21.20	0%	Thêm
NCT	04/08/2022	91.70	110.00	20%	91.70	0%	Thêm
ABB	04/08/2022	11.70	15.00	28%	11.70	0%	Thêm
HAH	01/08/2022	66.00	90.00	36%	69.20	5%	
PHR	01/08/2022	66.90	80.00	20%	69.00	3%	
GIL	22/07/2022	53.20	66.00	24%	56.60	6%	
VTP	21/07/2022	55.30	73.00	32%	62.30	13%	
DGC	21/07/2022	100.00	124.20	24%	90.80	-9%	
HDG	04/07/2022	42.60	60.30	42%	51.20	20%	
SZC	04/07/2022	44.80	60.00	34%	51.80	16%	Chốt lời
PHR	04/07/2022	61.80	80.00	29%	69.00	12%	
MBB	04/07/2022	24.20	32.00	32%	26.95	11%	
HT1	04/07/2022	15.15	17.00	12%	16.70	10%	Chốt lời
GIL	04/07/2022	55.00	62.00	13%	56.60	3%	
HPG	04/07/2022	22.40	26.00	16%	23.65	6%	
PLX	04/07/2022	40.60	52.00	28%	42.10	4%	
VPB	04/07/2022	29.10	37.00	27%	29.40	1%	Chốt lời
HAH	04/07/2022	68.50	100.00	46%	69.20	1%	
FPT	04/07/2022	86.60	106.00	22%	86.10	-1%	
MWG	04/07/2022	64.00	90.00	41%	62.70	-2%	
ANV	04/07/2022	47.80	62.00	30%	46.15	-3%	
VSC	04/07/2022	41.00	60.00	46%	38.25	-7%	
VHC	04/07/2022	87.50	140.00	60%	82.90	-5%	
BSR	04/07/2022	27.50	35.00	27%	24.30	-12%	Cắt lỗ
PVT	23/06/2022	18.50	24.40	32%	20.45	11%	



Tổng hợp khuyến nghị MUA tháng 8							
Cổ phiếu	Ngày KN	Giá tại ngày KN	Mục tiêu	Tiềm năng tăng giá	Giá tại 04/08/2022	%	Ghi chú
VHM	04/08/2022	63.00	75.00	19%	63.00	0%	Thêm
VND	04/08/2022	21.20	24.00	13%	21.20	0%	Thêm
NCT	04/08/2022	91.70	110.00	20%	91.70	0%	Thêm
ABB	04/08/2022	11.70	15.00	28%	11.70	0%	Thêm
HAH	01/08/2022	66.00	90.00	36%	69.20	5%	
PHR	01/08/2022	66.90	80.00	20%	69.00	3%	
GIL	22/07/2022	53.20	66.00	24%	56.60	6%	
VTP	21/07/2022	55.30	73.00	32%	62.30	13%	
DGC	21/07/2022	100.00	124.20	24%	90.80	-9%	
HDG	04/07/2022	42.60	60.30	42%	51.20	20%	
PHR	04/07/2022	61.80	80.00	29%	69.00	12%	
MBB	04/07/2022	24.20	32.00	32%	26.95	11%	
GIL	04/07/2022	55.00	62.00	13%	56.60	3%	
HPG	04/07/2022	22.40	26.00	16%	23.65	6%	
PLX	04/07/2022	40.60	52.00	28%	42.10	4%	
HAH	04/07/2022	68.50	100.00	46%	69.20	1%	
FPT	04/07/2022	86.60	106.00	22%	86.10	-1%	
MWG	04/07/2022	64.00	90.00	41%	62.70	-2%	
ANV	04/07/2022	47.80	62.00	30%	46.15	-3%	
VSC	04/07/2022	41.00	60.00	46%	38.25	-7%	
VHC	04/07/2022	87.50	140.00	60%	82.90	-5%	
PVT	23/06/2022	18.50	24.40	32%	20.45	11%	

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Nhóm thực hiện

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 35624626 Số máy lẻ: 135

www.abs.vn



Thank you!